

BI ĐÔNG HOANG ĐẢO?

Nguyễn Đình Thái

Tối hôm ấy chiếc ghe chúng tôi gặp một dàn khoan dầu ngoài biển Mã Lai. Ngọn lửa cháy ra từ ống khói cao vút trên dàn khoan dầu soi hắt xuống ánh sáng vàng khè leo lét trên mặt biển mênh mông càng làm tăng thêm vẻ huyền bí, ghê rợn của màu nước đen xì trong đêm tối. Chiếc ghe vòng quanh chân dàn khoan tìm một chỗ để cập vào; một tiếng còi dài hú vang như báo động nhân viên khoan dầu biết sự xuất hiện chúng tôi.

Nước biển đánh tung trắng xóa vào

những gốc bê tông chân dàn khoan làm chúng tôi lo sợ cho chiếc ghe bị vỡ tung khi va chạm; những dấu hiệu đầu lâu chéo trên hai mảnh xương làm mọi người nao núng đến gần. Cuối cùng mấy anh tài công quyết định neo chiếc ghe cách dàn khoan 300 mét và cho một người mang theo lá thư bằng Anh ngữ bơi đến dàn khoan. Trời khuya trên biển rét căm căm, ánh sáng lờ lợt ma quái làm mọi người khiếp sợ khi nghĩ đến phải bơi đến chân dàn khoan. Mọi người đều nhìn đến tôi như thúc giục. Nghĩ đến những ngày sóng gió đã qua tôi quyết định bơi vào dàn khoan mong chấm dứt cuộc hải trình

này. Tôi tin vào số mệnh tôi sẽ làm được một chút gì cho những người đồng hành. Miệng cắn lá thư bọc trong lớp bao nhựa, tôi mặc nguyên quần áo nhảy xuống biển bơi hết tốc lực vào dàn khoan. Khi đến chân dàn khoan, chờ khi nước không đập mạnh tôi nhanh nhẹn bám vào chân sắt và thoăn thoắt leo lên tuốt trên cao nơi có một văn phòng cửa kính bốn phía. Một người nhân viên trong chiếc áo dài thí nghiệm bước ra. Tôi đưa bức thư và người ấy ra hiệu đứng chờ.

Bây giờ tôi mới cảm thấy lạnh rùng rợn khi gió lùa qua mớ áo ướt. Tôi nhớ lại có một lần bạn tôi kể: “Có người làm

Cuối cùng tôi leo lên được ghe không bị mất mảnh mai phần nào thân thể cho cá mập. Nhưng cơn sợ và lạnh vẫn còn thấm vào da thịt đầu óc làm tôi run lên bần bật. Hạ, bạn thân của tôi, lấy tấm áo mưa trùm cho tôi đỡ lạnh vì gió. Tôi cởi chiếc áo vắt nước đi cho bớt lạnh mặc lại vào và ngồi bên hần tìm chút hơi ấm nơi người bạn thiết.

trên dàn khoan dầu của Việt Nam đã nhả xuống biển bơi sang tàu ngoại quốc mong tỵ nạn. Nhưng chưa đến nơi anh ta đã bị cá mập xơi mất vì nghe nói chung quanh dàn khoan họ thường thả đồ ăn thừa nên cá mập hay đến chờ ăn.” Nhớ đến câu chuyện trên, tôi càng run thêm lên. Người nhân viên khi nãy trở lại đưa tôi mảnh giấy gói trong bao nhựa và ra dấu tôi bơi về chiếc ghe chúng tôi. Tôi ngần ngại chờ đợi đặc ân họ ban cho một chiếc ca nô đưa về nhưng hình như vô vọng nên đành leo xuống chân dàn khoan nhả liều xuống nước bơi vội về chiếc ghe. Cuối cùng tôi leo lên được ghe không bị mất mảnh mai phần nào thân thể cho cá mập. Nhưng cơn sợ và lạnh vẫn còn thấm vào da thịt đầu óc làm tôi run lên bần bật. Hạ, bạn thân của tôi, lấy tấm áo mưa trùm cho tôi đỡ lạnh vì gió. Tôi cởi chiếc áo vắt nước đi cho bớt lạnh mặc lại vào và ngồi bên hần tìm chút hơi ấm nơi người bạn thiết.

Hiệu, anh của Hạ, đọc xong bức thư cho hay là họ (người trên dàn khoan) không có phương tiện và cũng là chỗ không an toàn nên không cứu vớt chúng tôi được. Họ chỉ chúng tôi đi đến một chiếc tàu sắt chở dầu cách đó không xa. Chiếc ghe lại rên xiết hướng về chiếc tàu sắt. Khi chúng tôi đến nơi trời cũng gần sáng. Ghe chúng tôi đến gần chiếc tàu sắt, họ thòng thang dây xuống và chỉ cho một người lên tàu họ nói chuyện. Khi anh Hiệu trở lại cho hay họ sẽ cung cấp lương thực, nhu liệu và phương hướng cho chúng tôi đến trại tị nạn gần nhất của Mã Lai. Khi gần trưa có một chiếc ghe Việt Nam vượt biên cũng vừa đến, chiếc tàu Anh bắt đầu thả đồ xuống biển cho chúng tôi. Trời đã sáng tôi không còn run sợ như đêm qua; tôi bơi theo vớt những đồ họ cho vào ghe mình. Nhìn thấy ghe kế bên người bơi chậm quá, họ không vớt được bao nhiêu tôi cũng động lòng nên vớt lương thực đem qua ghe họ. Sau khi có đầy đủ lương thực và dầu chúng tôi và ghe bạn khởi hành theo phương hướng chỉ đến trại tị nạn Mã Lai. Đi một khoảng ghe chúng tôi hết dầu mang theo nên đổ dầu họ cho vào chạy tiếp. Chiếc ghe hồng học lên mấy cái, chạy một khoảng ngắn rồi máy tắt ngúm. Anh Tuyển thợ máy vào tháo

máy ra xem mới hay người lái đem bỏ dầu thô (diesel) vào ghe trong khi chiếc ghe chỉ chạy bằng dầu hôi và nhớt. Chúng tôi phải dùng chèo bơi ngược trở lại chiếc tàu Anh. Nhìn khoảng cách không xa mấy, thế mà đến đêm xuống chúng tôi mới trở lại địa điểm hôm qua. Theo lời anh Hiệu, người trên tàu hứa sáng mai sẽ cho người xuống sửa máy và cho dầu khác để chúng tôi đi. Đêm đó chúng tôi không ngủ được vì ánh đèn rực sáng chiếu từ trên tàu dầu Anh. Giá mà chúng tôi được lên đó thì thoải mái biết mấy so với chiếc ghe bé xíu chông chênh theo sóng.

Anh em Hạ, anh Tuyển và chúng tôi ngồi bàn chuyện: “Nếu mai đi tiếp chưa chắc gì tránh khỏi nguy hiểm, lỡ gặp sóng lớn gió to, lỡ gặp hải tặc v.v.... Tốt nhất là làm sao họ vớt mình rồi họ đưa đi đâu cũng an toàn hơn.” Nghĩ thế, chúng tôi đợi đến khuya khi mọi người trên tàu Anh đã ngủ, chúng tôi tháo đục đáy chiếc ghe, tháo bỏ luôn bộ phận trục quay và đồng thanh la lớn kêu cứu. Trong chốc lát đèn trên tàu họ sáng chưng, nhiều ánh đèn rọi xuống ghe, nhiều người chạy đến xem và họ thả thang dây xuống. Sau vài lời trao đổi với anh Hiệu họ cho mấy chiếc giỏ thòng xuống để kéo những người đã kiệt sức và con nít lên. Mấy anh em Hạ, anh Tuyển và tôi giúp mọi người lên tàu Anh xong đi xem xét chiếc ghe lần chót coi còn ai bỏ sót và sau cùng tôi cũng lên được boong tàu sắt. Sau bao ngày lênh đênh, khi đặt chân lên sàn tàu cố định, chúng tôi cảm thấy chân mình như thấp cao, ngộ nghĩnh.

Họ căng chiếc nóc ny-lon ngay trên sàn tàu sắt cho chúng tôi ở. Họ mang rất nhiều đồ ăn, thuốc men, thuốc lá cho chúng tôi. Ôi đời sống bỗng trở nên quá đầy đủ, ăn không hết đồ ăn thiu chúng tôi phải đổ xuống biển để cho mấy con cá đến ăn phụ. Đã thoát nguy hiểm, Hạ và tôi vui vẻ hẳn, chúng tôi hay đứng trên boong tàu nhả khói nhìn về biển cả mênh mông, nơi chúng tôi nghĩ là Việt Nam, quê hương đã bỏ lại ra đi. Những người đồng hành còn mệt mỏi lắm, họ nằm la liệt như dưỡng bệnh. Có nhiều người còn phải đút cho nhau ăn. Hạ và tôi để ý có hai cô bé cũng đã khá lớn (khoảng 15-16 tuổi) nhưng mỗi khi ăn



thì mẹ hay anh đút cho ăn từng miếng. Nhìn miết chúng tôi phát “lây”, thế là mỗi lần thấy họ ăn, Hạ và tôi cũng lấy đồ ăn ngồi gần đó đút cho nhau ăn làm họ ném cho chúng tôi những cái nhìn sắc bén không mấy gì thiện cảm. Những lần như thế chúng tôi lại cười xòa lẫn ra sàn:

- Không có mẹ đút, thôi mi đút cho tớ ăn đi nhé. Một lát tui đút lại cho. Híc... híc....

- Ủ! “Em còn bé lắm anh ơi. Miếng cơm anh đút cho đời em vui.”

Hai cô bé quắc mắt “rũa” chúng tôi:

- Vô duyên! Không được mẹ lo rồi ganh hả?

.....

Sau năm ngày đêm trôi dạt trên biển cả, con thuyền nhỏ chúng tôi được chiếc tàu dầu Anh vớt. Họ cung cấp thực phẩm và cho tạm trú hai ngày trước khi đưa chúng tôi vào trại tị nạn Pulau Bidong, Mã Lai. Khi con tàu chuyển chúng tôi vào đảo Bidong, mọi người đều mừng vui hơn hẳn cho bước đầu thành công trên đường tìm tự do. Xa xa sau làn sóng trắng lẫn lẫn chúng tôi thấy những mái nhà cây, những tấm phen nhựa xanh tung bay

phất phới như một cảnh hội chợ náo nhiệt với lối nhỏ người dọc theo bờ biển như đón chờ mong mỗi gặp chúng tôi.

Cuối cùng chúng tôi được bước lên cây cầu Jesty trên đảo Bidong. Một sự thất vọng lan tràn trên mặt mọi người. Một đám cảnh sát Mã Lai và vài người Việt Nam trong ban trật tự ra giải chúng tôi như tù binh vào khu vực cảnh sát Mã Lai. Họ ra lệnh chúng tôi phải ngồi bệt xuống đất theo thứ tự, không được nói chuyện với người bên ngoài. Tôi có cảm tưởng như mình là con thú trong thảo cầm viên cho mọi người đồng hương đứng bên ngoài hàng rào xem nhìn bàn tán. Những người ngoài hàng rào đến “xem” chúng tôi đông lắm. Chúng tôi cố tìm trong họ có bạn bè thân thiết nhưng vô dụng vì không thể nhìn hết được một số người quá đông như đi xem hội “người tị nạn mới đến”. Sau một thời gian khá lâu, họ gọi từng gia đình vào phỏng vấn tên tuổi và cấp “nhà ở”. Trên chuyến ghe chỉ có tôi và anh Tuyển là hai người độc thân nên không được cấp “nhà”. Họ hỏi tôi muốn ở với ai, tôi liền đáp: “Cho tôi ở với gia đình bạn thân tôi là Hạ.”

Cuối cùng chúng tôi cũng được thoát ra khỏi “ty cảnh sát” Mã Lai. Họ chia chúng tôi ra theo từng hộ và dẫn đi đến “nhà” cung cấp. Quái lạ họ không dẫn tôi đi với gia đình Hạ, mà họ đưa tôi và anh Tuyển đến ở chung với gia đình cô Hà cùng trên chuyến ghe. Tôi mới vỡ lẽ ra vì họ nhầm lẫn hai chữ “Hạ” và “Hà” như nhau chỉ khác dấu. Tôi thật hoang mang không biết đảo này bao lớn, rồi tôi có gặp lại bạn tôi và những người thân quen.

Vào đến nhà cô Hà tôi mới giật mình, thì ra tôi “phải ở” chung nhà với hai cô bé được mẹ đút cơm ăn. Lúc trước có Hạ còn bạo dạn chọc, bây giờ chỉ có một mình tôi làm sao đấu khẩu lại hai cô bé chứ? Gia đình cô Hà gồm có anh Tâm là cháu cô Hà, cô Khánh em cô Hà và hai cô bé con cô Hà không cho tôi biết tên. Ngày đầu tiên họ chẳng phát cho thứ gì cả ngoài mấy bao gạo. Nồi niêu chén đĩa đều không có, tôi phải lần dò hỏi thăm nhà của gia đình Hạ để đến “mượn” một số đồ ăn và đồ dùng. Tôi vào rừng chặt mấy khúc cây khô đem về nhà chụm lửa nấu cơm. Hôm đó

chúng tôi chỉ ăn cơm với nước tương. Trong trại họ nói đồ ăn họ sẽ phát một tháng hai lần. Còn một tuần nữa mới phát lương thực. Nhìn những bịch gạo nằm chờ vơ trong xó chòi mọi người đều nản lòng. Chiếc loa phóng thanh vang lên những bản nhạc buồn thấm thía cho người tị nạn. Đôi khi bị gián đoạn bởi những tin tức hoặc nhấn tin. Bỗng nhiên tôi nghe rõ tên mình trên loa: “Hãy lên phòng thông tin gặp người thân.” Tôi đang nắm vắt tay chán nản ngồi vụt dậy chạy đi trong niềm vui lây của mọi người trong nhà. Tim tôi rộn rã, “Không lẽ điện tín trên tàu dầu đã đến tay ba tôi bên Mỹ?”

Khi đến phòng thông tin tôi ngỡ ngàng nhìn thẳng bạn đã hơn hai năm không gặp:

- Ê Thái! Mà y nhớ tao không? Đường Tuấn đây nè, Tuấn 9A1 đó.

- Ủa! Mà y cũng ở đây à? Tao tưởng mà y đã qua Mỹ rồi chớ.

- Còn lâu, diện hốt rác mà mà y, đã gần “hai năm tù” rồi.

- Thôi, đến nhà tao chơi, kéo người nhà đang trông.

- Bộ có gia đình mà y đi chung à?

- Không! Chỉ một mình tao. Tao đang ở chung với mấy người đi chung ghe.

Tuấn và tôi leo theo mấy ngọn đá núi đi tắt về khu G. Về đến nhà tôi giới thiệu với mọi người Tuấn là bạn cùng trường. Sau khi trò chuyện Tuấn biết chúng tôi đang túng thiếu đồ ăn, hẳn đề nghị về nhà hẳn mang một mớ đồ hộp về xài đỡ. Tôi theo Tuấn đi về nhà hẳn. Hẳn trao cho tôi một bao to, toàn là hộp đậu green bean. Hẳn nói:

- Tao ở đây cũng đâu có dư dả gì, lương thực cao ủy cấp mà. Ở chung với mấy thằng bạn, lâu rồi ăn đậu riết chán nên tụi tao không đựng đến nữa. Mà y lấy đem về xài đỡ đi nhé. Khi nào có gì tao sẽ đến tìm mà y.

- Được rồi, cảm ơn mà y. Có đậu còn hơn không. Tao ăn cơm không đã chán rồi. Tao về nhe Tuấn. À mà y nhớ Hạ không? Nó đi cùng tàu với tao đó, khi nào rủ nhau ra chơi.

Tối hôm ấy tôi ngủ thật ngon nhưng đầu óc vẫn còn bay lên xuống như nằm trên mặt sóng. Đang đêm khuya, tôi bỗng nghe tiếng thét gọi giựt dậy:

- A... a! Cướp, cướp. Cứu tôi với...

ú... ơ...

Tôi vùng đứng dậy chụp được một khúc cây gần đấy giơ cao lên:

- Đâu... đâu? Cướp đâu... hải tặc đâu???

Mọi người trong nhà đều thức dậy. Thì ra chỉ là cơn mê của một trong hai cô bé “nhõng nhẽo”. Tôi hoàn hồn nhưng vẫn còn cầm khúc cây trên tay. Cô bé nhỏ hỏi:

- Anh còn cầm cái cây chi vậy?

Tôi bực mình liếc cô em:

- Ủ! Tại ai la cướp.... cướp ỏm tôi lên đấy.

- Đâu phải tại em đâu! Tại chuột nó bò lên cắn chân nên em sấn nằm mơ chứ bộ.

Tôi cười xéo xẹo làm hòa, vì nghĩ mình cô thế nên di hòa cho dễ thở.

- Thôi không có gì nữa đi ngủ tiếp đi, còn cầm cây chi? Ngủ đánh trúng tui bây giờ đó “anh hai”. -- Anh Tuấn cười nói với một đồng tiền bên má.

Anh Tâm đã leo lại lên giường kéo tấm chăn cũ rách mướp của trại tặng cho đắp vào người. Tôi không thể ngủ lại được nên đi dạo ra ngoài bờ biển. Từ “nhà”, tôi chỉ cần băng qua cây cầu ván nhỏ và bước qua lớp học anh văn của khu G là đến bờ biển. Khi đêm yên tĩnh, nằm nghe tiếng gió và sóng biển rì rào qua ngọn cây kê lá. Nhìn ra bãi biển khu G với mấy chiếc ghe bị phá vỡ, xa xa cây cầu Jesty đón đưa người tị nạn mà cảm thấy buồn buồn. Cuối cùng mình cũng đã lưu vong! Không biết giờ đây nơi quê hương, gia đình bạn bè đang nghĩ gì về mình. Cách đó mấy hôm mình còn ngồi bên bờ đá bãi trước Vũng Tàu mơ ước một chuyến ra đi. Bây giờ ngồi đây nhớ lại nơi mình đã bỏ ra đi mà không biết đến bao giờ trở lại.

Sáng hôm sau tôi thức dậy thật sớm, lấy sổ gia đình đi xếp hàng lấy nước uống. Ở nhà chưa thân nên hơi ngại. Tôi đợi gần 30 phút mới được cấp hai thùng nước. Khi đi về có anh Tuấn ra khiêng phụ một thùng. Ngày hôm nay lại có người trên phòng thông tin nhấn tin muốn gặp tôi. Tôi nghĩ chắc bạn bè gì nữa đây, chứ không còn hy vọng thân nhân như lần trước nữa. Ra đến nơi tôi mới nhận ra anh Hùng, bạn trai của chị hai tôi, đã rời Việt Nam gần hai năm nay không ngờ

cũng gặp lại nơi đây. Thấy tôi anh rất niềm nở, dẫn đi uống cà phê buổi sáng. Bạn anh Hùng thật đông, toàn là những anh to con lực lưỡng như các người trong chương trình “lực sĩ con kiến vàng”. Nghe anh Hùng bảo họ sống chung nhau trên khu F, đều luyện võ thần và làm phu khuân vác hàng lậu kiếm thêm tiền sống qua ngày ở đây. Tôi nhập bọn với đám bạn anh Hùng đến nhà họ chơi đến chiều mới về nhà. Về đến nhà cô Hà và mọi người nhìn như chờ đợi trách móc. Cơm để phần cho tôi vẫn còn trên bàn làm tôi cảm thấy áy náy. Tôi đi vào rừng đốn một mớ củi với anh Tuấn. Anh Tuấn nói:

- Mà y thiệt là tệ. Có đi đâu cũng phải cho cô Hà và tao biết chứ, để tao ăn hết cơm khỏi phải chừa phần mà y.

- Xin lỗi nhé vì gặp lại anh Hùng “chăn bò” và một mớ bạn bè cũ, họ kéo đi ăn uống rồi về nhà họ chơi, kể chuyện qua lại với nhau về Việt Nam và ở đây nên quên mất.

- Hùng “chăn bò”? Có phải nhà hẳn có bò hay đi chăn mướn?

- Ảnh chăn bò cho nhà ảnh.

- Hồng chừng tao quen à! Nó ở xóm Vườn phải không?

- Ô! Đúng rồi, nhà gần lăng Cá Ông, phường Thắng Tam.

- Mà y dẫn tao đi gặp tụi nó đi.

Tôi với anh Tuấn đem củi về nhà xong rủ anh Tâm cùng đi chơi cho vui. Chúng tôi hẹn cô Hà và gia đình sẽ về trước khi trời tối. Căn nhà sàn khu F của “băng phu hàng lậu” bạn anh Hùng nằm nhìn ra biển vắng, gió lúc nào cũng lùa vào mát rượi. Bên dưới nhà sàn là phòng “thể dục” với những cây tạ làm bằng cây rừng đá núi trông rất có vẻ tiền sử. Nhà sàn khu F chứa khoảng 15 thanh niên độc thân, xung quanh đấy còn vài anh ở những căn nhà nhỏ hơn nhưng cùng trong bọn. Khu F tự nhiên trở nên giống như một giang sơn riêng của dân “phu hàng lậu”. Gặp nhau, đám bạn anh Hùng cũng quen nhiều với anh Tuấn; họ mừng rỡ ôm nhau trò chuyện rí rít. Họ kể nhau nghe chuyện vượt biên của họ, cuộc sống “hành đê” của dân phu: mỗi khi có ghe lương thực lậu từ đất liền Mã Lai đem qua bán cho doanh thương nơi đây, đám dân phu nhận lãnh vác hàng ra đến khu

phòng thông tin. Nếu cảnh sát Mã Lai bắt được trên đường đi họ sẽ tuần bố bắt về đem bỏ vào bao đánh cho như tử. Còn nếu đem ra chợ họ sẽ không bắt nữa. Vác mỗi bao được một đồng Mã Lai, bằng một ly cà phê ở tiệm. Chuyện trò riết hết chuyện, đám bạn anh Hùng bắt đầu hỏi ai có biết chuyện chưởng kiếm hiệp gì kể cho anh em nghe chơi. Đứng đầu của anh Tâm, nên anh bắt đầu kể cho mọi người nghe câu chuyện “Cô Gái Đồ Long”. Anh Tâm đọc và nhớ rất rành mạch từng chi tiết. Giọng anh kể hấp dẫn say mê như đang lôi cuốn mọi người về thời cổ đại. Anh kể đến mệt và khan cả cổ. Anh em bạn kể rót nước người nấu trà, người mời thuốc đưa anh Tâm:

- Anh Tâm uống miếng nước, từ từ kể tiếp.

- Anh Tâm hút điếu thuốc cho ấm giọng.

- Ê, đi nấu trà cho anh Tâm uống.

Hình như nơi đây không còn gì vui giải trí cho bằng những đêm không phải khuôn vác ngồi bên nhau quây quần trò chuyện. Trời nhá nhem tối, tôi xin ra về. Anh Tuyền và anh Tâm bị các bạn giữ lại không cho về. Họ bảo tôi ngày mai về nhưng tôi nghĩ đến lời đã hứa với gia đình cô Hà, vả lại hiện giờ nhà chỉ toàn đàn bà con gái, đêm hôm có lẽ sợ sệt lắm. Tôi quyết định đi về.

Ở chung với gia đình cô Hà gần một tuần tôi mới biết tên hai cô bé. Cô chị tên Quỳnh, cô em tên My. Người chị ít nói, trầm tư lặng lẽ. Cô em lém lỉnh, rảnh mắt hoạt bát. Có lần tôi ăn cơm chung một đĩa với anh Tuyền (nhà chỉ có 3 cái đĩa cho 7 người ăn), tôi ưa ăn mặn nên bỏ nước tương vào nhiều làm anh Tuyền la lên ồng ồng. Bảo tôi phải đợi anh ăn xong rồi mới bỏ xì dầu vào ăn sau. My đề nghị tôi có thể ăn chung với Quỳnh và My vì My cũng thích ăn mặn lắm. Ban đầu tôi ngại lắm nhưng nghĩ lại đã ở chung nhà cũng nên coi nhau như anh em, huống hồ chúng tôi đã cùng vượt qua cái chết trên đại dương cho đến ngày hôm nay. Từ đó ba đứa con nít chúng tôi ăn cơm chung với nhau. Nhiều khi My kén không ăn chỉ có tôi và Quỳnh cùng ăn.

Hôm nay Đường Tuấn đến tìm tôi và đưa tôi bài toán hình học bảo là bạn

nó đố mà không làm ra nhờ tôi làm hộ. Tôi bảo hẳn là đã bỏ học hơn ba năm nay rồi không biết có còn nhớ hay không. Nhưng hẳn cứ nằng nặc bảo:

- Tao biết mày làm được mà. Trong trường ai mà không biết Trình Địa vua đại số, Đình Thái xếp hình học.

- Ủ! Để tao thử xem, một lát lại lấy.

Hắn bỏ đi rồi, tôi ngồi xem lại bài toán vẽ với vài hình, để nhớ lại những cái mình học cách đây khá lâu. Rốt cuộc tôi cũng làm xong. Chiều hắn đến lấy bài giải đi một lúc rồi quay lại bảo:

- Tao biết mày được mà, bạn tao nó phục lắm. Tối nay có tiệc tiền một người bạn đi định cư. Mày đến chơi, tao giới thiệu mày với nó.

Nói xong hắn quay qua cô Hà:

- Bác đi chơi cho vui, coi tiệc tiền người đi ở đây.

- Bác không đi đâu, chỗ đó thanh niên không mà.

Đường Tuấn không bỏ lỡ cơ hội:

- Hay bác cho Quỳnh, My đi chơi với Thái cho vui, ở gần đây thôi.

- Ồ, để xem tụi nó có muốn đi không?

Chiều hôm đó Tuấn đến đón tôi và Quỳnh đi dự tiệc. My bị nhức đầu nên không đi. Cô Hà bảo Quỳnh đi chơi cho vui chứ ở nhà hoài buồn nhớ Việt Nam thêm. Chúng tôi theo Tuấn dẫn quanh co qua mấy mô đá núi gồ ghề đến một căn chòi cheo leo dốc núi. Bàn tiệc được bày ngoài trời với những chiếc ly bằng lon, hộp chứa thức ăn đã dùng và rửa sạch. Thức ăn cũng đơn sơ, đa số làm bằng gạo, vốn dư thừa nơi đây. Người ngày mai được đi định cư vui vẻ giới thiệu cùng mọi người bạn bè với nhau. Trời tối dần, họ thay phiên nhau ca hát tặng người ra đi những niềm khúc ray rút nhớ người ở lại. Tôi và Quỳnh tách xa dần đám đông đang hoạt náo. Chúng tôi trò chuyện nhau về Việt Nam về bạn bè còn ở lại. Quỳnh và tôi đều thích đọc tiểu thuyết, nhất là của Quỳnh Dao. Những chuyện và nhân vật của Quỳnh Dao được chúng tôi đem ra bình phẩm. Hai chúng tôi trở nên thân mật nhau hơn tình anh em mỗi ngày. Tôi thấy trong linh hồn Quỳnh có một giọt lệ mà giọt lệ ấy sao làm lòng tôi xót xa!

Đêm đã xuống, tôi từ giã Tuấn và

bạn Tuấn ra về. Trời đêm 30 ở đảo “Buồn Lo Bi Đát” này tối âm u vì không một ngọn đèn điện. Quỳnh cận thị lại yếu đuối nên khó khăn đi vững trên đường núi. Tôi nắm tay Quỳnh dắt cô bé đi từng bước. Lòng tôi tự nhiên như nở rạng một cảm xúc thật lạ êm ái. Tôi mong con đường dài thêm ra, dốc càng gồ ghề để tôi nâng đỡ dịu dắt cô bé mãi. Cuối cùng chúng tôi cũng về đến nhà. Đêm ấy tôi thật khó ngủ, trằn trọc mãi, vằn vằn đôi bàn tay mình. Không biết cô bé có ngủ ngon hay không?

Hôm nay tôi đến thăm nhà Hạ, tôi rủ Quỳnh cùng đi thăm họ luôn. Sẵn tiện cô Hà nhờ Quỳnh mượn cái nồi của chị Hương, chị dâu của Hạ, về nấu canh. Ra khỏi nhà chúng tôi tung tăng nắm tay nhau bước qua dốc đá như đôi sóc nâu buổi sáng. Cảnh vật bên tôi không còn buồn bã nữa khi có cô bé bên cạnh. Mỗi đêm khi mọi người đã ngủ, Quỳnh đã ngủ, tôi hay ra ngồi ngắm biển để nhớ gia đình bạn bè. Nhưng mỗi ngày được bên Quỳnh, tôi quên đi phiền muộn đơn độc. Khi chúng tôi đến, Hạ đang nằm trên võng nghêu ngao những bài hát không ra lời. Hắn trông thật vô tư trong một tâm hồn trầm cảm. Nhìn chúng tôi hắn nhoẻn miệng cười:

- Đi đâu vậy tụi bây, nhóc con quý!

- Nhóc con cái “cùi bắp”. “Văn bắp” (biệt danh của Hạ) đang tụng kinh thần chú gì vậy?

- Anh Hạ cho em nằm võng cái được không? -- Quỳnh hỏi.

Hạ bước xuống võng đi qua chiếc bàn rót ly nước trà cho chúng tôi.

- Hạ định qua rủ Thái chiều nay đi chùa chơi, Quỳnh đi không?

- Để em về hỏi mẹ đã, anh Hạ.

Tôi ngồi trên chiếc giường ván đóng đưa Quỳnh trên chiếc võng. Nghe ngón tay hơi nóng nóng nhói đau. Tôi nhìn tay mình đang bị Quỳnh cắn.

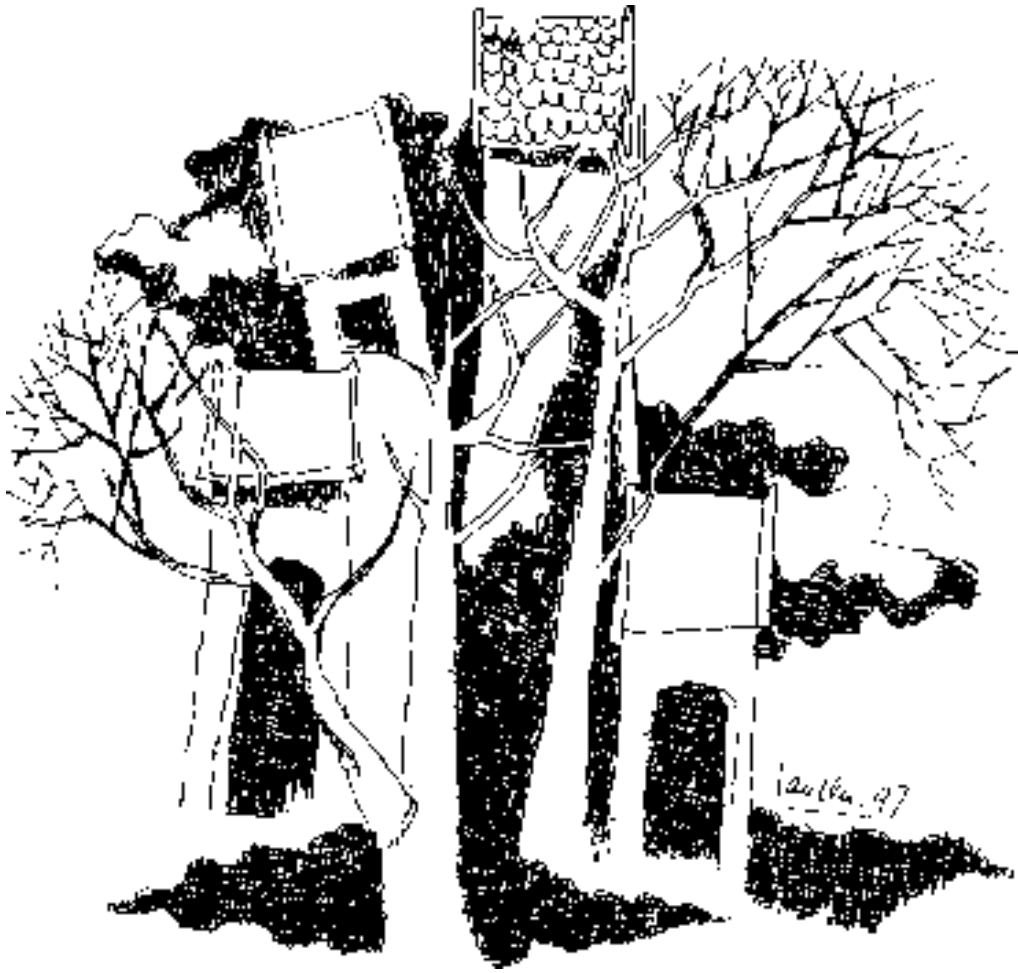
- Sao cắn tay anh, đau quá hà.

- Đau cho anh nhớ mãi....

- Đồ nhóc quý! Qua đây có chuyện gì vậy bây? -- Hạ đến đưa hai ly nước trà.

Quỳnh cười:

- Mẹ em muốn mượn cái nồi để nấu canh.



Hạ vào nhà bếp lấy cái nồi cho chúng tôi. Chúng tôi ra về, Hạ nói với theo:

- Chiều Hạ qua rủ đi chùa với nhà thờ chơi, hi... hi.

Chiều ấy không biết gia đình Quỳnh đi chơi đâu không có nhà. Hạ rủ tôi đi chùa chơi kịp lúc anh Tâm từ khu F mới về nên chúng tôi cùng rủ anh đi. Đến chùa thoang thoảng trầm hương làm chúng tôi nhớ lại lời hứa với Càng sẽ cùng hẳn đi chùa ngày lễ Phật Đản. Có lẽ giờ này hẳn đã xuống tóc đi tu. Chùa đông lắm, hôm nay là rằm tháng năm rồi. Người người lũ lượt đi xem lễ như ba ngày tết quê nhà. Chúng tôi dạo một vòng trong chùa rồi bước ra sân. Trong đám đông chúng tôi nghe mấy giọng nói ngọt ngào của hai cô gái Huế. Bất chợt ba chúng tôi đổi giọng Huế nhại theo:

- Em đi mô tê, có về cho anh theo với.

- Anh này dê ghê, ghét hết chỗ chê.

- Hồng có dê, anh chỉ biết mê....

Một trong hai cô gái Huế, cười cười nói:

- Trong ba anh có một người Huế nề.

Tôi chỉ Hạ chạy tội:

- Chính hiệu con nai vàng ngơ ngác.

- Tao đâu phải người Huế, tao người Đà Nẵng mà.

- Cũng là miền Trung. -- Anh Tâm cười.

- Xin lỗi hai cô nhé, chúng tôi chỉ nói cho vui thôi, đừng giận nhé.

- Em tên Hoàng, chị kia tên Thu. Mới đến đảo một tháng. Còn mấy anh?

- Anh Tâm, Hạ và Thái chúng tôi mới đến chỉ có hai tuần.

Một lát sau cô bé Hoàng xin địa chỉ chúng tôi, rồi cho chúng tôi địa chỉ và nhắc:

- Khi nào mấy anh rảnh đến nhà em chơi. Ba má em hiếu khách lắm.

Hạ vỗ vào vai tôi.

- Thôi chết mày, tao về tao méc.

Anh Tâm ngơ ngác không biết Hạ bảo méc ai. Thế rồi chúng tôi tưởng cũng quên cô bé Hoàng và Thu. Anh Tâm hay đi lên khu F chơi và ở đêm luôn ở đó. Có lần tôi không có ở nhà khi về nghe nói có cô bé Hoàng đến kiếm làm tôi hoảng sợ. Cô bé Hoàng còn dặn một lát trở lại làm tôi sợ quá khi nhìn ánh mắt kỳ lạ của Quỳnh. Tôi chuẩn khỏi nhà ngay tức khắc để tránh mặt Hoàng.

.....

Có lẽ bởi những đêm thức khuya ngồi ngoài bãi biển nên tôi cảm thấy nhức đầu mệt mỏi và cuối cùng ngã bệnh. Cô Hà đã cạo gió nhưng vẫn chưa khỏi; cơn bệnh càng hành hạ tôi hơn. Người hốc hác, đôi mắt thất thần, giọng nói thều thào không ra hơi. Cô bé Quỳnh nhìn tôi xót xa, nhất định dẫn tôi đi “sick bay” để chữa bệnh. Tôi đã đi một lần nhưng chờ đợi lâu quá nên nản lòng ra về. Hôm nay Quỳnh dậy thật sớm đi xếp hàng lấy số thứ tự cho tôi. Thế mà số cũng hơn 30. Chắc ngày hôm nay cũng chưa gặp được bác sĩ. Tôi định bỏ về nhà nhưng sau khi Quỳnh đi đâu đó quay lại bảo tôi sắp được gặp bác sĩ làm tôi hơi ngạc nhiên. Thì ra Quỳnh và gia đình cô Hà quen một anh làm trong “sick bay” nên nhờ anh ta cho “lấn chỗ chui”. Tôi thấy Quỳnh nhờ một người con trai khác tự nhiên lòng mình còn đau xót hơn cơn bệnh. Tôi từ chối không chịu theo anh Trụ đi gặp bác sĩ. Nhưng nhìn ánh mắt ứa lệ cầu khẩn của cô bé, tôi cảm thấy tội nghiệp khó chịu. Quỳnh bảo đã dậy từ sáng sớm vì tôi, thế mà tôi nở phụ lòng săn sóc hay sao? Cuối cùng tôi đành chịu phủ phục lòng tự ái của mình trước ánh mắt đăm lệ ấy.

Hôm nay Quỳnh học lớp Anh văn khu E, tôi đi qua lại ngoài lớp chờ đợi sốt ruột. Mấy bữa nay không có người mới vào nên tôi không phải “đi làm”. Khi mới vào nhập trại tôi điền đơn lý lịch thế nào mà họ cho rằng chữ “cua bò” của tôi đẹp nên cho tôi làm nhân viên cấp thẻ tị nạn, lo điền tên người tị nạn vào thẻ sau khi họ được chụp hình. Mỗi ngày tôi lên làm vài tiếng cho hộ chúng tôi được miễn “lao động vệ sinh”. Có “đi làm” cho qua ngày tháng, chứ ở

nhà “một mình” như hôm nay, chờ đợi... buồn quay quắt. Tôi nhớ có một lần sau khi bữa xong một mớ củi ở nhà tôi chưa kịp dọn xong đã đi làm. Rủi ngay hôm ấy ban vệ sinh đến ngay hộ chúng tôi xét. Thế là họ đưa chúng tôi lên ban kỷ luật và hăm dọa rằng sẽ cúp thẻ thực phẩm chúng tôi một kỳ. May mà tôi đi làm nên quen ông cấp thẻ tị nạn, nhờ ông ấy qua nói vài lời với ông trưởng ban kỷ luật tha cho chúng tôi. Nhưng mà vẫn bị phạt phải đi lượm rác và xác chuột một ngày. Hôm đó chỉ có Quỳnh và tôi đi làm thay cho hộ. Rác thì Quỳnh lượm, nhưng nhìn xác con chuột to gần bằng con mèo con, cô bé tái mét muốn xỉu. May mà tôi không sợ chuột bằng giá. Đợi mãi lớp học Quỳnh mới tan, chúng tôi dự định về nhà, may thay phòng thông tin báo có thư đến. Chúng tôi chạy đến nơi phát thư chờ họ đọc từng tên người. Dẫu biết không có thư thì buồn lắm nhưng còn được bên nhau tự do tâm tình hơn ở nhà. Chúng tôi đã thân nhau lắm nhưng vẫn còn mắc cỡ. Chúng tôi đứng bên gốc dứa nắm tay nhau nhưng thân dứa làm trung gian giữa khoảng cách chúng tôi. Tình cờ chúng tôi gặp Hoàng đi chờ thư, cô ta đến nói chuyện với chúng tôi, có lẽ cô ta đã quen Quỳnh vì đã vài lần đến nhà. Tôi cảm thấy mắc cỡ vì nghĩ Hoàng biết được tâm sự giữa tôi với Quỳnh. Nhưng Hoàng vẫn thản nhiên nói:

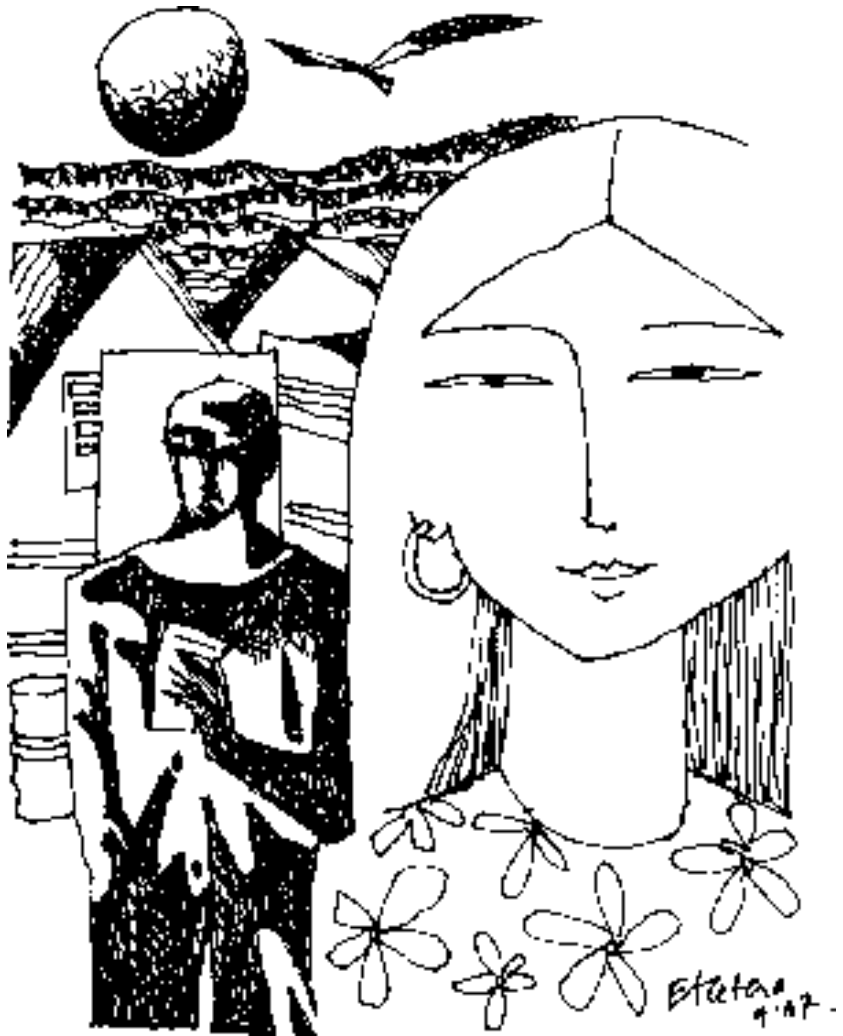
- Tối nay Hoàng đến nhà anh chơi, hy vọng anh không đi vắng chứ?

- Không biết nữa, để Thái rủ Hạ xem.

Quỳnh trẻ thơ về nhà bảo tối Hoàng sẽ đến thăm tôi, để mọi người nhìn tôi cười như chế nhạo. Khi chiều đến tôi bỏ đi lên nhà Hạ tránh mặt Hoàng. Khi tôi và Hạ đi ngang nhà không thấy có người lạ chúng tôi mới vào. Nhìn mọi người cười cười tôi cảm thấy hoang mang. Bỗng đâu Hoàng từ trong buồng tấp bước ra:

- Anh “hết trốn” Hoàng được rồi nhé. Hoàng sắp đi Mỹ, đến từ già anh, anh có cần gửi thư gì cho ba anh không? Địa chỉ Hoàng đây, khi qua Mỹ nhớ liên lạc nhé.

- Khi qua Mỹ đâu có ai còn nhớ những người ở đây. -- Anh Tuyển cười



nói.

- Anh Tuyển nói vậy chớ, khi anh qua bên ấy em mời anh đến nhà em chơi. Anh Tuyển gãi đầu cười:

- Ai mà tin mấy cô Huế. Mời người ta đến nhà rồi xua con chó chạy ra, nó nghe răng chơm chớm mà cứ bảo — anh giả giọng Huế: “Chớ không có răng đâu, hồng răng đâu.” Ba tui có mù cũng hồng tin là chó mà không có răng.

Cả nhà ôm bụng cười ngắt câu nói diễu của anh. Không khí trở nên vui vẻ tự nhiên hơn. Đêm hôm ấy anh Tuyển rủ tôi ra ngoài bãi biển ngồi tâm sự. Anh nói: “Không biết mai một anh đi đâu, cuộc đời anh thật vô định hướng vì anh không có một thân nhân nào ở nước ngoài cả.” Anh bảo anh coi tôi như em, dẫu mai sau xa nhau ngàn dặm vẫn là anh em. Tôi thật cảm động với những

lời nói của anh Tuyển. Anh còn nhìn rõ tâm sự của tôi, anh cho biết, anh hiểu tại sao tôi hay tránh mặt Hoàng. Chính vì tôi đã yêu Quỳnh! Nhưng Quỳnh còn bé quá, liệu rồi mẹ Quỳnh có chấp nhận không? Và ngày mai gia đình Quỳnh sẽ định cư nơi đâu tôi có còn cơ hội hay không? Anh Tuyển như mở được chiếc nắp che dấu nỗi lòng tôi.... Những cái gì đến phải đến. Không ngờ anh Tuyển sợ không ai nhận anh thế mà anh đi nhanh nhất, chỉ đúng một tháng ở đảo phái đoàn Úc đã cho anh rời đảo. Ngày anh đi tôi buồn lắm, không có gì để tặng anh tôi cởi chiếc áo “đẹp” duy nhất của mình cho anh mặc “tươi tấp” một chút khi rời đảo.

Thế rồi tình cảm thâm kín của chúng tôi không thể dấu mãi gia đình Quỳnh. Những bức thư chúng tôi trao nhau đã

lọt vào mắt cô Hà. Cô Hà không một lời trách móc tôi càng làm tôi khó chịu. Hình như mắt Quỳnh lúc nào cũng vấn lệ, nhìn bé Quỳnh đau khổ lắm, lòng tôi càng quặn đau. Chúng tôi không dám nhìn nhau nữa, không dám nói chuyện với nhau một lời. Ở chung nhà mà thế thật khổ! Có một lần khi tôi đi lang thang về nhà mệt lắm nhưng muốn tránh Quỳnh, tôi leo lên gác nằm. Quỳnh cùng gia đình đi chùa về. Tôi nghe cô Hà nói với Quỳnh:

- Con đâu biết thằng Thái nó ra sao? Chỉ gặp nhau có hơn một tháng, biết đâu ở Việt Nam nó đã có biết bao là bồ rồi. Như anh Linh của con đó thấy không? Vả lại còn nghe con Hồng Hoa cũng ở Vũng Tàu học chung trường với nó bảo rằng nó cặp con Mai gì đó ở Vũng Tàu.

Tôi không biết anh Linh ra sao, tôi cũng chẳng hiểu nhỏ Hồng Hoa tại sao lại bày điều nói bậy cho mình. Uống công mình giúp thuyền của nó vượt lương thực nơi tàu Anh. Không cảm ơn còn nói xấu mình nữa. Tôi nằm yên bất động trên gác đến khi nhà Quỳnh ra bãi biển. Tôi quyết định lên nhà anh Hùng trên khu F để lánh mặt Quỳnh một thời gian. Tôi viết để lại vài hàng cho cô Hà đỡ lo. Nói là tôi sẽ về sau vài ngày hay một tuần gì đó khi mình đã suy nghĩ chín chắn phải làm điều gì cho chính mình và bé Lê Quỳnh.

Tuy thân tôi ở trên khu F mà hồn tôi đâu đâu. Những đêm mưa tôi đi vô định, lạc hướng lại về ngang nhà nhìn mọi người đã yên ngủ lòng thêm nặng trĩu. Cho đến một ngày tôi nhận được tin gia đình cô Hà đã được phái đoàn Canada nhận lòng tôi buồn lắm, tại sao không chờ đi Mỹ với tôi! Nhưng dẫu sao tôi mong Quỳnh và gia đình rời đảo trước tôi. Tôi không muốn ra đi bỏ lại Quỳnh với bao kỷ niệm chồng chất. Tôi quyết định trở về nhà vì chỉ còn vài tuần nữa có thể gia đình cô Hà rời trại. Tôi muốn tạo cho mọi người một niềm vui trước khi chia tay, cho dù tôi phải cắn răng giả tạo mỉm cười. Tôi chấp nhận lời hứa với cô Hà sẽ coi Quỳnh, My như hai em gái tôi trong thời gian còn lại. Còn chuyện tương lai sẽ tính sau. Nếu hai năm sau chúng tôi không quên nhau cô Hà sẽ không cấm chúng tôi nữa. Còn chúng tôi

không nhớ đến nhau thì chỉ là một mối tình bỗng bột thiếu thời. Nói thì dễ nhưng đối lòng không dễ như mình tưởng. Mỗi lần Quỳnh đi Phật tử, ca hát chung với các bạn tôi cũng buồn, người con trai nào nắm tay nhảy múa tôi cũng xót xa. Có lẽ cô Hà cũng biết chúng tôi sắp xa nhau nên cô cũng dễ dãi với chúng tôi hơn. Có vài lần chúng tôi có thể đi chơi riêng với nhau như anh em.

.....

Hôm nay tôi đi dự tiệc tiễn đưa một người nhân viên làm trong ban lập thể tệ nạn. Ngồi trong bữa tiệc mà tôi cứ nóng lòng mong về gặp bé Lê Quỳnh của tôi. Không biết giờ này cô bé có buồn không, hay đi chùa sinh hoạt cùng những bạn Phật tử khác. Tôi thật mâu thuẫn vì sợ em buồn nhưng lại không muốn em vui cùng những người khác. Tôi chỉ muốn ánh mắt ấy, nụ cười ấy là của riêng tôi. Mọi người thay phiên nhau ca hát tặng người sắp ra đi. Chợt nhiên Phương Anh, một cô bé cùng làm việc, đứng lên hướng nhìn tôi và phát biểu:

- Từ này đến giờ ai cũng hát tặng người sắp ra đi. Người ở lại mới buồn hơn nên Phương Anh xin hát một bản tặng những người ở lại, và luôn tặng riêng một người... làm chung với chúng ta.

Giọng hát cô bé thật thiết tha, ấu trĩ trong một bản nhạc buồn ray rứt. Tôi nhìn gật đầu thâm cảm ơn cô bé.... Thế rồi bữa tiệc cũng tàn, tôi vội vã ra về nhưng cả nhà đã đi đâu chơi. Căn nhà trống độc buồn bã. Chỉ còn một tuần nữa gia đình cô Hà được phái đoàn Canada rước rời đảo. Tim tôi buồn xót xa khi nghĩ đến ngày chia tay ấy. Chân tôi vội vã rời căn nhà hiu quạnh lên đồi tôn giáo hy vọng gặp Quỳnh và gia đình. Trên đồi tôn giáo vắng lặng, có lẽ bữa lễ cầu kinh và sinh hoạt Phật tử đã qua. Tôi buồn bã ngồi trên một phiến đá trên dốc núi nhìn xuống biển với tia hy vọng bắt gặp bóng dáng cao gầy quen quen. Chợt có tiếng chân ai sau lưng cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi:

- Chào anh Thái. Anh làm gì ngồi nhìn biển buồn bã thế. Phương Anh ngồi nói chuyện với anh được không?

- Ô, chào Phương Anh. Xa quê hương, xa gia đình ai mà chẳng buồn.

Phương Anh cứ tự nhiên. Hồi này Phương Anh hát hay lắm.

- Thiệt không? Anh biết Phương Anh hát tặng ai không?

- Tặng anh K ra đi ngày mai chứ ai!

- Anh biết mà giả bộ hoài, em hát cho anh đó, anh có thích bài hát đó không?

- Cũng thích mà hơi buồn buồn làm sao ấy. Tại sao lại tặng tôi chứ?

Phương Anh không trả lời, cúi đầu hỏi tôi:

- Anh có từng yêu ai chưa?

- Có! Còn Phương Anh?

- Anh biết rồi còn bắt em nói! Thôi mai gặp anh chỗ làm nhé.

Nói xong cô gái đỏ mặt bước xuống đồi tôn giáo.

Tôi lững thững đi xuống biển khi màn đêm từ từ buông phủ. Tiếng nhạc buồn gợi cảm phát ra từ các tiệm cà phê ven biển. Những ngọn đèn dầu leo lét trong quán hắt chút ánh sáng nhòa trên bãi cát. Hình như gia đình cô Hà đang ngồi trên bãi biển. Tôi mừng rỡ tiến nhanh lại:

- Cô Hà! Cô Khánh. Cháu về nhà không thấy ai đi tìm này giờ.

- Đi tiệc có vui không Thái? -- Cô Khánh hỏi.

- Dạ cũng chả có gì vui. Như mọi lần tiễn người khác để mình cảm thấy buồn ở lại.

Cô Hà nhìn tôi cười cười hỏi:

- Hồi này con ngồi với con gái nào trên chùa vậy?

Tôi áp úng nhìn Quỳnh đang chơi cát với My, hy vọng cô bé không nghe được cuộc đối thoại, tôi nhỏ giọng đáp:

- Dạ Phương Anh làm chung với con, tình cờ gặp trên chùa.

Cô Khánh cười châm chọc:

- Thái có thương nó không?

- Dạ không! -- Tôi trả lời cương quyết.

- Còn Hồng Hoa? -- Cô Hà cười hỏi.

- Dĩ nhiên là không, còn ghét là khác nữa. -- Tôi lắc đầu quầy quậy.

- Còn con Quỳnh? -- Mẹ Quỳnh nửa đùa nửa thật hỏi.

Tôi áp úng đỏ mặt, may mà trời tối, trả lời:

- Dạ!... Dạ, ai thương con thì con thương lại hết.

Tôi mong rằng lời chân thật đó Lệ Quỳnh nghe được, và lời ấy chỉ để riêng dành cho cô bé. Tối đó tôi vui vẻ lắm, mặc dầu chỉ còn sáu ngày nữa là tôi xa “nàng”. Dầu gì tôi cũng nói được lòng mình cho cô Hà hiểu và hình như tôi không bị cấm cản như trước cho dù cũng chẳng có dấu hiệu đồng ý chấp nhận cho chuyện tình của chúng tôi. Khuya tôi thức

chỗ trên KuaLa Lumpur khám sức khoẻ trước khi rời Mã Lai, nên tôi dự định đưa họ mấy lá thư mang đi trước gia đình cô Hà. Khi Quỳnh đến trại tập trung sẽ nhận được thư tôi ngay. Tôi đã dặn anh Quang là cách 2 ngày đưa cô bé một lá thư, cho đến khi thư từ đảo đến từ bưu cục.

.....

Thế rồi ngày đó cũng đến, cái ngày



dậy khơi ngọn đèn dầu nhỏ đủ sáng để viết lá thư nhưng không phải viết thơ về Việt Nam cho gia đình như thường lệ. Tôi viết thơ cho Lệ Quỳnh mặc dầu chúng tôi vẫn còn sống chung một nhà bên nhau. Tôi muốn cho cô bé một sự ngạc nhiên sung sướng và cũng muốn xoa đi nỗi buồn nhớ khi phải rời xa tôi trên hoang đảo “buồn lo bi đát” này. Tôi biết vài ngày nữa có mấy người bạn trên khu F đi định cư Canada, họ sẽ tập trung một

mà chúng tôi lo sợ nhất. Sáng thức dậy cô Hà bảo tôi dẫn Quỳnh đi lấy nước uống, thật sự tôi biết cô thăm cho chúng tôi bên nhau những giờ sau cùng. Chúng tôi nắm tay nhau dạo qua bao nhiêu cồn đá, đi qua lại hết bờ biển khu G mấy lượt nhưng không nói được lời nào với nhau, mắt chỉ nhìn nhau ứa lệ. Rồi đài thông tin vang lên làm lồng ngực tôi đập như vỡ tung. Tin trong ngày nói sắp đến giờ đồng bào đi định cư Canada rời đảo.

Họ đọc từng tên người, từng số tàu, khi đến tên gia đình cô Hà và số tàu DN630, tự nhiên chúng tôi nhìn nhau nước mắt lăn dài. Chúng tôi ôm chặt nhau thổn thức vì sợ thời gian đến sẽ tách xa đôi đứa. Bài hát “Biển Nhớ” nổi lên làm xé lòng chúng tôi từng mảnh, giọng đọc xướng ngôn viên buồn ảm “Canada xứ lạnh tình nồng...” như mảnh lưới ác nghiệt bao trùm lấy hồn tôi. Bỗng nhiên, tôi có ý nghĩ điên cuồng muốn dẫn cô bé vào rừng sâu phía sau hoang đảo trốn tránh hiện thực, trốn tránh mọi người, để cô bé không rời đảo được và mãi mãi bên tôi. Nhưng nhìn ánh mắt đong đầy lệ, đôi môi nhỏ rung rung trên nét mặt ngây thơ, tôi biết rằng cô bé cũng không thể nào thiếu vắng được mẹ và tình yêu gia đình. Thôi thì luyến lưu thâm ngấn cho dài nhớ thương. Chỉ mong ở tương lai nơi phương trời xa lạ nào đó một hạnh phúc sẽ đến với tầm tay chúng tôi trọn vẹn. Cuối cùng chúng tôi đành quệt nước mắt dẫn nhau về nhà cùng chuẩn bị hành trang đưa gia đình cô Hà rời đảo.

Họ đưa Lệ Quỳnh lên chiếc cầu Jesty mà ngày nào chúng tôi cùng nhau cập bến, cô bé khóc nức nở quay nhìn tôi. Mỗi tiếng khóc như một vết thương quặn đau buốt trái tim, tôi đứng chết lặng nhìn cô bé và gia đình bước lên tàu Pulau Mutiara. Chiếc tàu nổ máy chậm chậm xa rời hải đảo. Tôi chạy lên đồi thông tôn giáo trông theo chiếc tàu, tay giơ cao lên bằng vải tím có chiếc kẹp đỏ, kỷ vật của nàng tặng, vẫy chào giã biệt. Tôi không còn cất tiếng khóc được nữa, nhưng đôi mắt cứ tuôn trào dòng lệ nhạt nhòa hình bóng con tàu mang xa người yêu quý nhất đời tôi, chẳng biết mai sau sẽ còn có ngày gặp lại nhau nữa chăng???

Tôi trở về căn nhà đã ôm ấp thật nhiều kỷ niệm hạnh phúc hôm nay chợt vắng lạnh đến rùng mình. Trời ơi! Làm sao tôi có thể đối diện với hiện thực? Đầu tôi đau nhức, mắt nhòa mờ ảo, tôi mong mình đang nằm mơ, một giấc mơ buồn nhất. Nhưng trời vẫn sáng, mây vẫn bay, lẽ chẳng tôi vừa tỉnh giấc mộng liêu trai. Tim tôi vẫn còn thổn thức nhói đau để biết mình đang sống hiện thực nơi “buồn lo bi đát”. ■

(Viết tặng bé Lệ Quỳnh và tình ta)



GIẢI VIẾT VĂN

Tạp Chí NON SÔNG lần thứ 1

Nhằm khuyến khích phong trào viết văn trong giới trẻ Việt hải ngoại, tạp chí Non Sông, thuộc Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California, xin hân hạnh tổ chức *Giải Viết Văn Tạp Chí Non Sông lần thứ 1*. Thân mời quý bạn tham gia thi viết văn qua các chi tiết sau:

THỂ LỆ

- Các tác phẩm dự thi bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh
- Chủ đề “**Tuổi Trẻ Việt với Người Việt và Quê Hương Việt**”
- Bài dự thi không quá 3.000 chữ và phải được đánh máy trên một mặt giấy
- Ngoài bản đánh máy, thí sinh có thể gửi thêm bài dự thi ở dạng đĩa điện toán hoặc gửi qua hệ thống internet để tiện việc ấn hành nếu thắng giải
- Hạn chót nộp bài dự thi: Thứ Sáu **19 tháng 12 năm 1997**, tính theo dấu bưu điện
- Thí sinh phải ghi rõ tên thật và bút hiệu cùng với địa chỉ, số điện thoại, và email (nếu có) để Ban Tổ Chức tiện liên lạc. Danh tánh của thí sinh sẽ được giữ kín
- Các thí sinh trúng giải sẽ được trao giải tại **Hội Tết Sinh Viên 1998**
- Các tác phẩm vào chung kết sẽ được in vào Tuyển Tập Giải Viết Văn Non Sông lần thứ 1

THÀNH PHẦN GIÁM KHẢO

Các nhà văn Bùi Vĩnh Phúc, Du Tử Lê, Hoàng Khởi Phong, Nguyễn Mộng Giác, Quyên Di

GIẢI THƯỞNG

Giải Nhất: Hiện vật và hiện kim trị giá \$500

Giải Nhì: Hiện vật và hiện kim trị giá \$300

Giải Ba: Hiện vật và hiện kim trị giá \$200

(Các giải thưởng sẽ được tăng lên nếu có thêm quảng cáo bảo trợ. Chúng tôi cũng xin kêu gọi các cơ sở thương mại hay các mạnh thường quân ủng hộ bảo trợ cho giải này.)

BÀI DỰ THI GỬI VỀ

Ban Tổ Chức Giải Viết Văn Tạp Chí Non Sông lần thứ 1
12771 Western Ave., Suite H • Garden Grove, CA 92841 • U.S.A.

MỌI CHI TIẾT XIN LIÊN LẠC

Tel: 714-893-3139 • Fax: 714-894-9549

Điện thư: nonsong@aol.com

hoặc <http://www.nonsong.org>



Tứ Điểm

Hơn tuần nay, thời tiết thật lạ. Có những hôm, trời nắng thật đẹp. Không phải ánh nắng gay gắt tỏa hơi nóng hầm hập của mùa Hè. Cũng chẳng phải ánh nắng chói chang báo hiệu một ngày buổi giá của mùa Đông. Mà là những tia nắng hanh vàng ấm áp, hòa nhịp với những làn gió mát hiu hiu khiến lòng người chợt thoáng xao xuyến, bâng khuâng. Có những hôm, trời mưa dầm dề. Trời đất u ám, cây cỏ xơ xác vì những trận mưa dai dẳng kéo dài tưởng chừng không bao giờ tận. Có những hôm, trời đang nắng, bất chợt lại mưa. Những cơn mưa ào ào đổ như trút nước. Những hạt mưa nặng nề rơi xuống tạo thành những tiếng âm âm trên mái nhà, đan kết lại thành những màn lưới màu xám bạc phủ giăng khắp nơi nơi. Rồi tụ lại thành những dòng nước chảy xiết hai bên lòng đường. Thế rồi, mưa chợt tạnh, trời lại trở nắng. Những tia nắng lung linh chiếu xuyên qua những vòm cây còn lóng lánh những giọt nước

mưa tạo thành những màu sắc rực rỡ của cầu vồng. Phải chăng đó là những dấu báo hiệu mùa Thu đang trở về?

Mùa Thu, mùa gọi nguồn cảm hứng của thi nhân để dệt nên muôn vần thơ trầm bổng, mùa khơi động tâm hồn của nhạc sĩ để viết lên biết bao khúc nhạc tuyệt vời ca tụng mùa Thu. Mùa rừng cây thay đổi sắc áo tạo nên bức tranh lập thể với muôn màu sắc được điểm tô bởi nét cọ thần kỳ của thiên nhiên khiến ngẩn ngơ lòng người. Có thể nói mùa Thu là mùa tuyệt vời nhất ở vùng đất giá băng này. Mùa Thu không quá ngẩn ngui như mùa Xuân, không nóng bức hừng hực như mùa Hè, cũng không rét buốt lạnh lẽo như mùa Đông. Tuy mùa Thu ở nơi đây không có cảnh “*Con nai vàng ngơ ngác. Đạp lên lá vàng khô*” nhưng vẫn đủ khiến rung động lòng người.

Kể cũng lạ. Chỉ sau vài cơn gió mát dịu dịu thoáng qua, cả thành phố bỗng đứng nhuộm một sắc thái khác hẳn bầu không khí rộn rịp, hối hả của mùa Hè.

Những chiếc áo T-shirt, những bộ áo tằm màu sắc sắc sỡ âm thầm nhường chỗ cho những bộ y phục mùa Thu với màu sắc hài hòa, thanh nhã. Thời tiết cũng đột ngột đổi thay. Những buổi sớm đầu Thu, trời mát lạnh lạnh. Không phải cái lạnh buốt đến tận óc mà chỉ hơi lạnh lạnh, vừa đủ để ta chợt thấy thêm làn hơi ấm từ ly cà phê thơm ngát trên tay. Vào xế trưa, tiết trời thật dễ chịu, ấm nhưng không nóng, mát nhưng không lạnh. Nền trời cao, trong vắt điểm tô bởi vài cánh chim. Buổi tối, nhiệt độ bắt đầu giảm dần, trời trở lạnh vừa đủ để cho những chiếc áo khoác mùa Thu được dịp đem ra chưng diện. Thế rồi, những hàng cây trong thành phố lần lượt theo nhau thay đổi sắc áo. Có những cây phong vài hôm trước còn xanh ngấn ngắt, ấy thế mà chỉ sau vài trận gió lạnh thổi ngang đã vội chuyển màu. Chả mấy chốc mà phong cảnh bỗng đứng trông lạ hẳn khiến ta thoáng ngẩn ngơ. Cứ thử lái xe dọc theo những con đường rợp bóng cây mà xem. Những hàng cây lá đỏ, vàng, cam,

tía, lam chen lẫn nhau tạo thành những bức tranh lập thể thật độc đáo. Đẹp quá phải không?

Mà cũng chẳng cần phải đi đâu xa, chỉ quần quanh trong khuôn viên của ngôi trường Đại Học thôi cũng đã có biết bao cảnh thật đẹp. Cứ mỗi cơn gió nhẹ thoảng qua là những phiến lá phong cam, đỏ, tím, vàng lại thi nhau rời cành, chao lượn uyển chuyển như những cánh bướm, rồi khẽ khàng đáp xuống nằm rải rác đó đây trên những thảm cỏ xanh mượt, hay bên những luống hoa cúc vàng sắc sỡ. Những phiến lá Ivy rực rỡ đủ màu sắc phủ theo bờ tường, theo các vòm cửa sổ của những tòa building cổ kính cũng khe khẽ rung rinh như đang vẫy chào đón mùa Thu tới. Và những tấm áo khoác của đám sinh viên là những nét chấm phá sinh động cho cảnh sắc mùa Thu nơi đây. Hay ta cũng có thể thả bộ lang thang theo những lối mòn trong công viên để có thể ngắm nhìn thật gần những phiến lá đổi màu. Chao ơi, biết cơ man nào là lá, mà mỗi phiến lá dường như lại mang một màu sắc riêng biệt thì phải. Cứ thử nhìn kỹ mà xem. Những vòm lá đan nhau ở tít tận trên cao cũng nhuộm màu vàng, cam, đỏ, tím. Thế nhưng, những màu sắc đó hình như không giống với màu của những phiến lá chạy dài dọc theo hai bên lối ta đang đi, và lại cũng chẳng tương tự với màu của những xác lá đang ròn tan vụn vỡ dưới bước chân ta. Phải chăng vì ta hoa mắt nên không nhận rõ, hay vì nét cọ của tạo hóa quả thật quá thần kỳ? Mỗi lần trời trở gió thì một trận mưa lá lại rào rào trút xuống, tạo nên một cảnh sắc thật đẹp, mà cũng rất độc đáo, đặc biệt. Phải chăng đây cũng là một trong những nét quyến rũ của mùa Thu?

Có những buổi sớm, trời se lạnh, lái xe dọc theo Don Valley Parkway, ta bỗng ngỡ ngàng trước nét cọ thần kỳ của hóa công. Những tia nắng chiếu xuyên qua những hạt sương long lanh đọng trên những cọng cỏ xanh mượt, trên những phiến lá đủ màu rơi rải rác đó đây trên những thảm cỏ mượt mà, tạo nên những màu sắc vui tươi của bảy sắc cầu vồng. Những hàng cây thấp thoáng ẩn hiện sau lớp màn sương mù hững hờ giăng ngang, với muôn vàn màu sắc rực rỡ chập chùng đan quyện lẫn nhau tưởng chừng như bất

tận. Hay những buổi chiều, rẽ từ xa lộ vào con đường nhỏ dẫn đến khuôn viên campus Erindale của Đại Học Toronto, ta đã ngỡ sờ trước vẻ đẹp khó tả của cảnh sắc mùa Thu. Cũng chỉ những hàng cây phong lá đỏ, vàng, cam, tím mọc xen lẫn nhau, cũng chỉ những ngọn đồi đất hay những vực sâu hun hút, thế nhưng bỗng đứng lại tạo nên một vẻ đẹp vừa lộng lẫy, vừa hùng vĩ vô cùng khi ta ngắm nhìn qua khuôn kính xe lái với tốc độ thật nhanh dọc theo con đường nhỏ ngoằn ngoèo, khúc khuỷu. Cứ thử tưởng tượng mà xem. Thoạt đầu, vừa từ xa lộ rẽ vào, những hàng cây râm mát dọc hai bên đường khiến ta chợt thấy thoải mái sau những phút phóng xe vùn vụt len lách giữa những dòng xe trên xa lộ. Quen đà, ta vẫn cứ để xe chạy nhanh hơn tốc độ hạn định khá nhiều. Vừa lái xe, vừa ngắm nhìn vẻ đẹp thật nên thơ của những biệt thự thấp thoáng sau những hàng cây đủ màu sắc dọc theo con đường nhỏ nhưng khá thẳng này. Bất chợt, đường bỗng dốc dẫn xuống, rồi uốn lượn ngoằn ngoèo. Và nếu ta cứ giữ nguyên tốc độ cũ, chiếc xe sẽ lao vun vút trên con đường quanh co uốn khúc lượn theo bờ một vực sâu hun hút bên dưới. Eo ơi, thật thật khó tả vô cùng cái cảm giác vừa chợt ùa vỡ trong lòng ta. Tưởng chừng như tất cả các giác quan đều hoạt động cùng lúc trước những cảnh sắc loang loáng thay đổi liên tục theo tốc độ xe chạy. Những màu vàng, đỏ, tím, chàm, cam của hàng phong hòa quyện với những màu sắc tươi thắm của những cánh hoa dại mọc xen giữa những tảng đá nằm trên sườn những ngọn đồi thoải thoải bên lề đường, vừa lọt vào tầm nhìn của ta, thoắt cái đã vội nhường chỗ cho dãy hàng rào mỏng manh ôm dọc theo một vực sâu đen hun hút. Thế rồi, chỉ qua một khúc quanh, những tàng cây màu sắc rực rỡ lại hiện ra trước mắt ta. Cứ thế phong cảnh thay đổi không ngừng, khiến ta vừa thú vị, vừa hồi hộp khi thưởng thức những cảnh đẹp bất ngờ xuất hiện trước mắt. Nửa muốn đi chậm lại để có thể ngắm nhìn kỹ hơn những tuyệt tác của hóa công, nửa lại muốn phóng xe nhanh hơn để có thể thấy được những cảnh đẹp ẩn dấu ở phía trước. Nhưng rồi, sau khúc quanh cuối, hai hàng cây lại khoe sắc

thắm hai bên lề đường dẫn đến khuôn viên Erindale campus với rặng liễu nghiêng nghiêng soi mình bên hồ nước....

Có những hôm, trời mưa thật nên thơ. Những hạt mưa lất phất giăng nhẹ, chỉ vừa đủ để làm ẩm mái tóc, để hơi lạnh lạnh bờ vai. “Mưa ướt mi người yêu” dễ thương như thế đó. Cũng có những buổi, trời mưa rả rích suốt cả ngày. Nhịp mưa rơi trên mái nhà như âm điệu rộn ràng của một khúc nhạc: “hạt mưa, mưa rơi tí tách, mưa tuôn róc rách, mưa xuyên qua màn nh...”. Ta cứ lắng nghe tiếng mưa rơi ròn rã, để rồi chợt thoáng xao xuyến, băng khuâng khi chạnh nhớ lại những cơn mưa ở nơi quê nhà ngày xưa ấy. Cũng có những hôm, trời đang nắng, bất chợt đổ mưa. Trời đất u ám, tối sầm, tưởng chừng như trút hết nỗi giận hờn vào những hạt mưa ào ào tuôn trên mái nhà, rồi tụ lại thành những dòng nước cuộn cuộn chảy xiết dọc theo hai bên lòng đường. Những hàng cây ủ rũ dưới trận mưa nặng nề, thật ảo não. Nhưng rồi, mưa chợt tạnh, trời trở nắng. Những tia nắng hanh vàng chiếu xuyên qua những vòm lá còn ướt đẫm nước mưa rồi phản chiếu thành những màu sắc lóng lánh của cầu vồng, tạo nên một vẻ quyến rũ bất ngờ của mùa Thu.

Mùa Thu, mùa của những nụ hồng kính dâng Mẹ hiền nhân ngày lễ Vu Lan, mùa của ngày tựu trường, mùa của các bé thơ mừng đón Tết Trung Thu, mùa của ngày lễ Halloween, Thanksgiving. Mùa Thu, mùa của những đóa hoa cúc vàng khoe sắc thắm, mùa của rừng cây thay sắc áo, mùa của những cơn mưa dai dẳng, rả rích kéo dài suốt ngày. Mùa Thu, mùa của những buổi thần thơ dạo chơi theo những lối mòn ngập đầy xác lá trong công viên. Hay nằm gối đầu dưới gốc cây lặng ngắm nhìn cảnh gió đùa lá bay bay, để thả hồn mơ mộng vẩn vơ, để dệt những vần thơ ngu ngơ, vụng về... Mùa Thu ơi mùa Thu, phải chăng Thu đã về... ■



**LÀM QUEN VỚI
CỘNG TÁC VIÊN NON SÔNG**

Thái Ngân

LTS: Qua từng số báo, giữa Non Sông và người đọc, chúng ta đã khá quen thuộc nhau qua những bút hiệu. Nhưng “văn kỳ thanh, bất kiến kỳ hình,” biết tên mà chẳng bao giờ thấy mặt mũi, người ngơ ra sao. Để tạo nhịp cầu thân ái giữa bạn đọc gần xa và những bạn trẻ, đã và đang hết mình với tờ báo, chúng tôi sẽ lần lượt giới thiệu chân dung thật của một số cộng tác viên gắn bó thường xuyên với tạp chí Non Sông. Kỳ này, các bạn sẽ có dịp gặp gỡ Vũ Hoàng Lân, người làm nên vẻ đẹp Non Sông.

vũ hoàng lân Non Sông người làm nên vẻ đẹp

Vũ Hoàng Lân tốt nghiệp đại học Mỹ Thuật Sài Gòn năm 1990 và đại học Cal State Long Beach năm 1997. Anh hiện là Graphic Designer, làm việc toàn thời gian tại một công ty chuyên về trình bày Fashion Catalog tại Orange County. Đồng thời anh cũng đang theo học chương trình cao học tại Cal State Fullerton về ngành Graphic Design. Qua "rủ rê" của bạn bè, anh đã về cộng tác với Non Sông như một Art Director được hơn một năm nay.



NS: Xin anh cho biết lý do nào khiến anh gia nhập “gia đình” Non Sông?

Lân: Sinh hoạt với các bạn trẻ có cùng sở thích và nhiệt tình vẫn là niềm vui của tôi. Non Sông, cũng như Tổng Hội Sinh Viên Nam Cali với vô số khuôn mặt trẻ và những tấm lòng rộng mở đúng là một môi trường thích hợp. Thêm vào đó, việc trình bày sách báo là một trong những công việc nghệ thuật mà tôi thích làm. Do vậy, tôi đã bị cô chủ nhiệm Nhã Anh “bắt cóc” về đây.

NS: Nói về việc trình bày báo, có người cho rằng dạo này báo Non Sông trình bày hơi trống trải, “phí giấy” anh nghĩ sao?

Lân: Trống trải thì đúng nhưng phí giấy thì không. Việc trình bày, cũng như nhiều lãnh vực khác trong đời sống, khái niệm khoảng trống (empty space, negative space) rất quan trọng. Từ tranh Thủy Mạc của Trung Quốc, tranh Mộc Bản của Nhật, đến các tạp chí thời trang của các nhà Gucci, CK, hay Esprit, khoảng trống luôn đóng một vai trò rất quan trọng. Vấn đề là sử dụng khoảng trống như thế nào

cho hợp lý. Nói một cách đơn giản, một căn phòng đẹp và trang nhã, chắc chắn không phải là một căn phòng chất đầy đồ đạc, dù là đồ đắt tiền.

NS: Anh có thể cho biết những nỗi vui buồn khi về cộng tác với Non Sông?

Lân: Niềm vui thì rất nhiều. Như đã nói, vui vì có dịp tiếp xúc với nhiều bạn bè mới, vui vì được tham gia đóng góp công sức của mình vào những mục đích lành mạnh và đầy ý nghĩa của Non Sông và Tổng Hội Sinh Viên. Còn buồn là vì Non Sông, cũng như tình trạng chung của nhiều tổ chức không vụ lợi khác, còn quá nhiều giới hạn trong vấn đề tài chánh, thời gian và nhân lực. Điều đó khiến cho rất nhiều dự định táo bạo của Non Sông chưa thể thực hiện được.

NS: Những thú giải trí của anh?

Lân: Vẽ tranh bao giờ cũng là nguồn vui lớn nhất đối với tôi. Tuy nhiên, với tình trạng thời giờ eo hẹp như hiện nay, chuyện vẽ với trở thành một thứ “xa xỉ phẩm.” Học hỏi về computer graphics, xem sách báo chuyên ngành về trình bày và các tạp chí thời trang để củng cố

nghề nghiệp; xem phim, tivi và cả... đi dạo shopping để theo kịp với những cái mới thay đổi cũng rất thú vị. Thỉnh thoảng tôi cũng “đi dạo” trên internet, vào các Vietnamese IRC chatrooms để tán gẫu với bạn bè Việt Nam ở khắp nơi.

NS: Sẵn nói về chuyện IRC, anh có vẽ một loạt tranh vui về đề tài này trên Non Sông số Tết Đinh Sửu, anh nghĩ IRC có ảnh hưởng gì đối với giới sinh viên?

Lân: Nó cũng như con dao hai lưỡi. Lợi hay hại là tùy người sử dụng mà thôi. IRC hay internet nói chung là một phương tiện hết sức hữu hiệu và nhanh chóng để làm research và để mở mang kiến thức, cũng như để tiêu pha những giây phút rảnh rỗi ngắn. Ngược lại, nếu lạm dụng nó thì tác hại cũng không phải là nhỏ. Nhiều bạn sinh viên, do có lối sống cô độc, tách rời những sinh hoạt lành mạnh của xã hội chung quanh, đã hao phí rất nhiều thời gian vào IRC một cách vô ích. Kết quả là việc học hành giảm sút hẳn, thậm chí có khi còn dẫn tới những hậu quả xấu trong quan hệ với gia đình hoặc bạn bè chỉ vì bị lẫn lộn trong môi trường nửa thực nửa ảo của IRC.

NS: Nếu có được một mơ ước cho Non Sông, anh sẽ ước gì?

Lân: Mơ ước cao xa thường là chuyện không thực tế, vậy thì mơ ước làm gì. Tôi chỉ mong sao Non Sông sẽ sớm tìm được cách giải quyết cho những bế tắc hiện tại trong vấn đề tài chính, thời gian và nhân sự, để tờ báo Non Sông sẽ tới tay người đọc một cách trân trọng hơn, giá trị hơn. Mong lắm sự bảo trợ của các vị còn quan tâm đến sinh hoạt của tuổi trẻ Việt Nam tại hải ngoại, cũng

như sự tham gia của các bạn trẻ đối với sinh hoạt của Non Sông.

NS: Anh quan niệm về hạnh phúc như thế nào?

Lân: Đơn giản thôi, với tôi, hạnh phúc là tổng số của những niềm vui nhỏ nhỏ ngay trong sinh hoạt hàng ngày.

NS: Còn quan niệm về cuộc sống?

Lân: Tự thân cuộc sống bao giờ cũng tươi đẹp cả, nếu mình đừng “nhăn nhó” với nó. Tôi vẫn cố gắng tự tập cho mình sống với đời bằng một trái tim nóng và

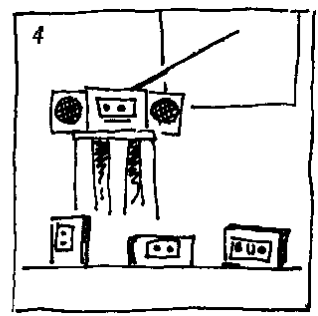
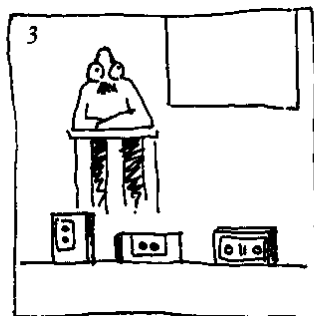
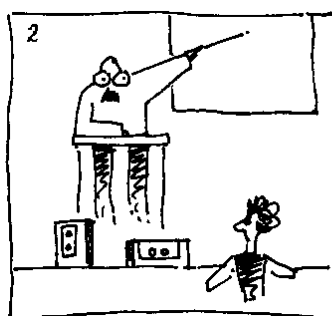
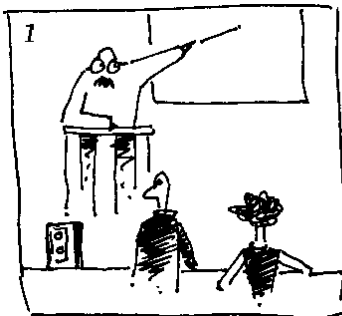
một cái đầu lạnh.

NS: Câu châm ngôn mà anh thích nhất?

Lân: Câu nói của nhà hiền triết Hy Lạp Socrates, “An unexamined life is not worthed a life.”

Mời các bạn thưởng lãm chùm tranh vui về đời sống sinh viên mới nhất của Vũ Hoàng Lân dưới đây. Các bạn cũng có thể ghé thăm và thưởng ngoạn các tác phẩm khác của anh tại:

<http://www.csulb.edu/lanhvu> hoặc <http://valgraphics.martweb.com>



Ý Nghĩa Truyền Đạt QUA MẶT CHỮ

Phương pháp kết hợp các kiểu chữ để giúp người đọc dễ dàng hơn.

Vũ Hoàng Lân



Bạn vừa mới download được bộ chữ VPS từ internet, hoặc vừa mua một bộ chữ từ công ty VNI. Chao ôi, sao mà nhiều kiểu chữ lạ và đẹp đến thế. Thật là hứng thú, và bạn muốn sử dụng ngay những bộ chữ đó vào tờ báo sắp ra của hội sinh viên trường bạn. Nhưng hãy khoan đã. Niềm hứng thú và hăm hở đó có thể làm cho tờ báo của bạn biến thành một tập flyer quảng cáo mà bạn thường thấy trên cửa kính xe mà ai đó đã gài vào trong lúc bạn đậu xe ở các khu chợ. Bỏ một chút thì giờ đọc qua những luật lệ căn bản trong cách sử dụng kiểu chữ dưới đây, biết đâu sẽ giúp được một chút gì đó cho tờ báo tương lai của trường bạn.

LTS: Nhu cầu làm báo trong các hội sinh viên ngày càng gia tăng. Có trường làm định kỳ mỗi hai ba tháng, cũng có trường làm theo các chu kỳ truyền thống như Hè, Giáng Sinh, Tết Nguyên Đán. Làm một tờ báo, một tờ đặc san, là một kinh nghiệm hết sức đáng nhớ đối với các bạn trong ban biên tập hay ban báo chí sinh viên. Tuy nhiên, đó cũng là một công việc không phải dễ dàng gì. Nó chiếm nhiều thì giờ và công sức không kém gì tổ chức một đêm văn nghệ Culture Night, một cuộc thi đấu thể thao liên trường, hay một bất cứ một công tác nào khác trong chương trình hoạt động của các hội sinh viên.

Để góp phần làm cho việc làm báo sinh viên bớt đi khó khăn và gia tăng phần hứng thú, nhất là đối với các hội sinh viên chuẩn bị ra tờ báo đầu tiên của mình, Non Sông quyết định mở thêm một mục mới từ số này: Sinh Viên Làm Báo. Mục này sẽ đề cập tới tất cả những vấn đề, những điều kiện để cho một tờ báo sinh viên ra đời và tồn tại. Nó bao gồm việc tổ chức bài vở, kỹ thuật trình bày, ấn loát, liên lạc bảo trợ tài chính, tổ chức phát hành, v.v. Non Sông chào đón tất cả những ý kiến đóng góp xây dựng để chúng ta có thể cùng làm được những tờ báo sinh viên ngày càng hay hơn, đẹp hơn, trân trọng hơn khi đến tay người đọc.

Bao nhiêu kiểu chữ là đủ?

Đa số mỗi bài viết cần khoảng hai kiểu chữ để giúp đỡ người đọc một cách thoải mái và rõ ràng hơn. Những tựa bài (headlines), tựa nhỏ (subheads), và những trích đoạn (pull quotes) với các mặt chữ khác nhau sẽ tạo thành một hệ thống giúp người đọc dễ dàng hơn từ đầu đến cuối bài viết.

Trong những bài viết phức tạp hơn, thí dụ như những bài nghiên cứu với nhiều đề mục khác nhau, bạn có thể sử dụng tối đa đến bốn mặt chữ, đừng cố gắng sử dụng nhiều hơn. Hãy giữ sự đơn giản. Chỉ áp dụng sự thay đổi kiểu chữ để giúp đỡ người đọc dễ dàng hơn mà thôi.

Có lý do chính đáng

Làm cho thông tin của bài viết rõ ràng hơn, gia tăng những quan hệ thị giác từ các phần trong bài, tạo những chú ý cần thiết, đó là những lý do mà bạn giữ trong đầu khi thay đổi kiểu chữ. Một luật lệ đơn giản để chọn một hỗn hợp chữ là đừng nên kết hợp

những mặt chữ từ những gia đình chữ (type face family) khác nhau. Mỗi mặt chữ đều được thiết kế như là một phần của một gia đình chữ. Thí dụ trong VNI-Helve-Huế có chữ thường, đậm, nghiêng, đậm nghiêng. Sử dụng những mặt chữ trong cùng một gia đình sẽ bảo đảm độ tương phản cần thiết, làm đơn giản hơn những bài viết phức tạp, làm trang báo dễ nhìn hơn, người đọc thoải mái hơn vì không phải khổ sở khi nhìn thấy nhiều kiểu chữ đập nhau chan chát trên trang giấy.

Bây giờ, đã biết được các luật lệ căn bản rồi, thỉnh thoảng bạn lại muốn đi ra khỏi luật lệ một chút. Vậy thì sẽ có những con đường an toàn nếu bạn chịu khó theo một vài hướng dẫn sau.

Một chút phá lệ

Con đường an toàn đầu tiên để sử dụng hai mặt chữ khác nhau nhằm tạo tương phản là kết hợp chữ có chân (serif) với chữ không chân (sans serif). Dùng bất cứ chữ có chân nào, rồi kết hợp với một chữ không chân, thế là bạn đã một bước ra khỏi sự thuần túy bảo thủ trong cách dùng chữ rồi đó. Thí dụ như dùng VNI-Helve cùng với VNI-

Time chẳng hạn (hình 1).

Kế đến, bạn có thể kết hợp hai kiểu chữ có chân rất khác nhau. Thí dụ bạn có thể sử dụng kiểu VNI-Univer mảnh khảnh cùng với kiểu VNI Bondon Poster đậm chắc (hình 2). Sự kết hợp táo bạo này, nếu sử dụng đúng chỗ, sẽ phá vỡ sự nhàm chán trong những bài viết dài.

Kết hợp hai kiểu chữ không chân

Đây là một kết hợp có phần khó khăn hơn, và chỉ nên sử dụng một lần trong cùng một trang viết. Hãy để ý và bạn sẽ thấy sự kết hợp hai kiểu chữ không chân gần giống nhau như VNI-Helve và VNI-Swiss Condense (hình 3) sẽ có tác dụng rất khác với sự kết hợp giữa hai kiểu chữ không chân nhưng khác nhau xa như VNI-Don và VNI-Aptima (hình 4).

Hai kiểu chữ gần giống nhau nhưng từ hai gia đình chữ khác nhau, sẽ tạo được sự hài hòa trong sự không cân bằng. Thí dụ như VNI-Garam và VNI-Pagon (hình 5).

Những tương phản mạnh không phải là không nên sử dụng, chỉ có điều, khó khăn sẽ gia tăng.

Một điều quan trọng, bạn hãy tránh

bóp hẹp hay kéo rộng một mặt chữ. Các bạn mới sử dụng các software như Corel Draw hay TypeAlign thường hay thích bóp méo một cách không thương tiếc một tựa bài. Xin hãy nhớ cho, làm như vậy bạn chỉ làm xấu đi trang trình bày của bạn mà thôi. Hơn nữa, bạn sẽ khó mà có thể đặt để cái tựa bị bóp méo ấy vào trong trang viết một cách hài hòa, trang trọng cho được.

Hãy quan sát cẩn thận và tự tin

Cái gì cũng vậy, có luật và có pháp cách. Nhiều khi bạn vẫn có thể kết hợp hai kiểu chữ khác nhau như lửa với nước vào một trang viết một cách đẹp mắt.

Đánh giá cuối cùng vẫn là ở bạn vì tờ báo là tác phẩm của chính bạn. Hãy quan sát kỹ sự cấu tạo các kiểu chữ và cách dùng chữ ở các nguồn khác nhau để tham khảo. Và rồi hãy áp dụng những điều góp nhặt được vào tờ báo của bạn. Nếu bạn thấy là đẹp, thì chắc hẳn là nó sẽ đẹp. Hãy tin tưởng vào cặp mắt của bạn. Xin chúc các bạn tìm được niềm vui trong việc trình bày tờ báo của các bạn.

(Tài liệu tham khảo: Interface Magazine)

đoạn trường tân thanh

nguyên du Trăm năm trong cõi người ta,

(hình 1) Chữ là chữ mệnh khéo là ghét nhau.

Trải qua một cuộc bể dâu.

Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.

hán mặc tử (hình 3)

Sắc nghệ không vẽ thắm trên V?

Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên

Vườn a mười cuối xanh như ngọc

Là lệ sương che mặt trời chói.

đôi mắt người sơn tây

Quang Dũng

Em ở hình Sơn Tây gầy gò

Không biết em cười em cười

Chân biết em cười em cười

Chân biết em cười em cười

(hình 2)

khôi tình con

TẢN ĐÀ một đời kẻ Việt người Tần

Nếu phải ăn áo, nửa phần áo hương.

màu tím hoa sim

Nàng có bu người anh đi quân đội

Những đóa em rừng, có vết nước mắt nơi

HỮU LOAN

(hình 5)

MỘT VÒNG CÁC TRẠI HÈ

- TÂY BẮC
- VỀ VỚI NON SÔNG
- VỀ NGUỒN

- Trời đất, mưa kiểu này thì làm sao mà cắm trại được.

Tí tui rầu rầu trong bụng khi lên đường đi trại hè Tây Bắc tại Camp Sheppard ở thành phố Enumclaw thuộc tiểu bang Washington. Cái xứ Washington này nó kỳ lắm, tuy phong cảnh thật thơ mộng nhưng nó cứ mưa rỉ ra rỉ rả gần suốt cả năm, cứ như con nít khóc nhè vậy.

Kệ, mưa thì mưa mình cứ đi thử xem sao. Khi tới đất trại thì Tí tui thấy ban tổ chức đang đội mưa để ghi danh. Trại sinh khá nhiều. Có những người từ California, Texas và từ Canada qua dự nữa. Ai đi trại cũng có cặp có đôi, có bè bạn, chỉ có Tí tui là đi với cái... sleeping bag. Thấy tui đi lơ ngơ một mình, có mấy cô trong ban tổ chức nhìn nhìn Tí tui cứ như nhìn... ăn trộm hồng bằng, chỉ có ăn trộm mới đi cắm trại một mình.

Trại hè Tây Bắc lần thứ 8 năm nay, được tổ chức vào hai ngày 21, 22 tháng 6, mang tên Trại hè Đại Dương do các bạn trẻ thuộc đoàn thanh niên Đại Dương tại vùng Seattle đứng ra đảm trách nhiệm tổ chức. Nhóm Đại Dương là một trong là một trong những nhóm trẻ vùng Washington, có nhiều đóng góp thường xuyên trong các công tác cộng đồng.

Các trại sinh sau đó được chia vào những đội, mỗi đội mang tên một con sông như sông Gianh, sông Hậu Giang, sông Bạch Đằng, v.v..., tên những giòng sông này nhắc nhở các trại sinh nhớ về những địa danh của quê hương với những

TÍ TIỂU TỤY

Đêm lửa trại có thể nói là phần đặc sắc nhất của kỳ trại Tây Bắc. Tí tui chưa bao giờ dự một đêm lửa trại “ướt át” mê ly như vậy bao giờ cả. Trời mưa thật lớn, trại sinh ngồi dưới những tấm nhựa lớn để cùng nhau sinh hoạt. Hết tiết mục này đến tiết mục khác diễn ra một cách sôi nổi. Các trại sinh tự biên tự diễn các tiết mục cho đội mình, ca vũ nhạc kịch, cái gì cũng có, vui thì thôi.



Ban tổ chức trại hè Tây Bắc

chiến tích, đặc điểm địa lý v.v...

Vì mưa suốt ngày nên phần sinh hoạt bị hạn chế khá nhiều. Tội nhất là mấy anh chị em trong ban ẩm thực, cứ suốt ngày ở trong nhà bếp để lo ăn cho trại sinh. Tuy thế nhưng không khí trại rất vui. Cả trại tranh thủ hể tạnh mưa một tí thì bung ra sinh hoạt liền. Từ sinh hoạt vòng tròn, thi đua cho tới trò chơi lớn, ai cũng tham gia hết mình. Lúc ngồi dưới những tấm nhựa bên cạnh nhà bếp, Tí tui có cảm giác mình đang trở về lại trại tị nạn.

Đêm lửa trại có thể nói là phần đặc sắc nhất của kỳ trại Tây Bắc. Tí tui chưa bao giờ dự một đêm lửa trại “ướt át” mê ly như vậy bao giờ cả. Trời mưa thật lớn, trại sinh ngồi dưới những tấm nhựa lớn để cùng nhau sinh hoạt. Hết tiết mục này đến tiết mục khác diễn ra một cách sôi nổi. Các trại sinh tự biên tự diễn các tiết mục cho đội mình, ca vũ nhạc kịch, cái gì cũng có, vui thì thôi. Nước mưa cứ rơi lộp bộp lên các tấm che tạo thành một âm thanh là lạ của một buổi sinh hoạt lửa trại dưới... mưa. Thỉnh thoảng mấy cô kêu lên “ái... ái...” vì nước dột chảy xuống là mấy anh chàng xung quanh xách cây thọc cho nước đang dồn trên tấm nhựa cho chảy hết xuống đất, thấm thì thôi.

Kỳ trại Tây Bắc này có khoảng gần 150 người tham dự. Tuy là lần đầu tiên đứng ra tổ chức nhưng đoàn Thanh Niên

Đại Dương đem lại một chương trình trại rất thú vị tuy có khó khăn về thời tiết. Nhìn ban tổ chức làm việc cật lực trong lúc trời mưa, trại sinh ai cũng thương. Nào là trại trưởng Nguyễn Học, nào là Hùng Biên, Nguyễn Phong, Phương Chi, Nguyễn Phước, Thanh Thảo, Khanh, Kha v.v..., ai nấy làm việc thật nhiệt tình.

Cũng trong kỳ trại này, cô Lê Thụy Tố Quyên đã đại diện các bạn sinh viên vùng Vancouver-Canada, đứng ra đảm trách việc tổ chức trại hè Tây Bắc lần thứ 9 năm tới tại Vancouver, Canada. Đây cũng là lần đầu tiên trại hè Tây Bắc được tổ chức ở... ngoại quốc.

Cho tới lúc Tí tui đang ngồi viết bài tường thuật này thì các anh chị em trong nhóm Đại Dương đang ráo riết chuẩn bị tổ chức tết Trung Thu cho các em nhi đồng vùng Washington.

Hơn một tháng sau đó, vào ba ngày 25, 26 và 27 tháng 7, Tí tui bay về miền Nam California để dự trại hè Về Với Non Sông lần VIII với chủ đề “Lửa Thiêng Bừng Sáng”. Về Với Non Sông VIII được tổ chức tại O’Neill Regional Park thuộc thành phố El Toro như VVNS VII năm vừa rồi. Trại Về Với Non Sông không bị trời “ăn hiếp” như trại Tây Bắc nên chương trình trại chạy thật êm. Hai trại trưởng Hoàng Việt Paul và trại phó Nguyễn Hoàng Giang, cùng với chị Lan Thái, thủ quỹ, và Ngọc Trâm, thư ký làm việc như diễn từ đầu đến cuối. Số trại

sinh tham dự trên 200 người từ khoảng 5 tiểu bang đến. Có một số đến từ Canada và Bỉ do tình cờ viếng thăm miền Nam California. Cứ mỗi lần bay về Cali là lòng Tí tui ấm lên như trời Cali vậy. Gặp lại anh em đông đủ nhất là lúc trại hè cho nên bằng cách mấy Tí tui cũng phải “bò” về cho bằng được. Nhìn anh em làm việc cật lực hết công tác này đến công tác khác mà bắt... sợ. Mỗi một hội Xuân phải chuẩn bị trước 4-6 tháng, mỗi trại hè phải chuẩn bị trước 3 tháng, chưa kể tờ Non Sông phải ra mỗi 2 tháng và bao nhiêu công chuyện khác trong năm.

Khi vừa đến đất trại thì buổi hội thảo mới bắt đầu. Mỗi đội lên trình bày một đề tài khác nhau và trao đổi ý kiến với các đội khác. Trại hè là một dịp để vui chơi và học hỏi, phần hội thảo chiếm phần cốt lõi để nhắc nhở những bạn trẻ cùng nhau có một hướng nhìn chung về văn hoá, nguồn cội.

Tại trại hè VVNS VIII năm nay có một mục lạ, chủ nhiệm Non Sông Việt Tâm mời các trại sinh tham gia chương trình “Vạch Lá Tim Sâu”. Các đội đọc kỹ báo Non Sông để tìm ra những khuyết điểm hầu giúp ban biên tập làm việc “cảnh giác” hơn. Đội nào tìm ra nhiều lỗi nhất sẽ thắng giải “Vạch Lá Tim Sâu”.

Đêm lửa trại với chủ đề “Đêm Huyền Sử” có thể nói là thành công nhất trong tất cả các đêm lửa trại của Về Với Non Sông từ trước đến nay. Chủ tịch

THSV Hoàng Quốc Khánh đã khéo léo thu thập một số sử liệu để trao cho các đội tự tập vượt. Các đội đã bằng tài năng sáng tạo của mình đã đưa mọi người về lịch sử, huyền sử dân tộc. Trại sinh được dịp ôn lại sử nước nhà qua những tiết mục Phù Đổng Thiên Vương, Sơn Tinh Thủy Tinh, Bánh Dày Bánh Chưng, Đình Bộ Lĩnh, Sự Tích Trầu Cau, Huyền Trân Công Chúa, An Tiêm v.v... Hầu như các tiết mục đều đem lại những giây phút thật ý nghĩa và cũng rất hài hước.

“Phù Đổng Thiên Vương” có lẽ là một trong những tiết mục nổi bật đêm hôm ấy. Cậu bé Thánh Gióng to như cái tủ lạnh loại “medium size” nằm chình ịch bên lửa trại bú sữa. Bà mẹ cứ rầu rĩ than thở sao con mình lớn vậy không nói năng mà chỉ nằm lì bú sữa cả ngày. Bỗng nghe có tiếng rao ngoài ngõ rằng đất nước lâm nguy, triều đình cần người cứu dân cứu nước, cậu bé ngồi bật dậy và bảo mẹ đưa “cellular phone” kêu sứ giả vào tiếp chuyện. Sau đó cậu bé đã mang giày Nike, mặc áo CK, bú bình sữa loại 6 gallons, v.v và v.v... rồi cầm giáo ra sa trường giết giặc. Thắng xong giặc cậu bé bay về trời....

Những tiết mục như vậy thật vui, ngộ nghĩnh, ý nghĩa và làm nhiều trại sinh hỏi nhau về sự tích khi họ chưa nghe qua.

Sau lửa trại mọi người được chị Võ Hoa, trưởng ban ẩm thực, mời mỗi người một ly chè thật ngon. Chị Hoa cũng là một trong những người rất nhiệt tình và vén khéo trong nhiều công tác của TH.

Gần nửa trại thức tới 4 giờ sáng để ca hát sinh hoạt, chắc ở nhà hát thì bị cảnh sát... bắt nên lên đây nhiều người hát cho đã.

Cũng như mọi năm, các đội thi đua nhau trong các trò chơi thi đua và trò chơi lớn. Qua đó tinh thần đồng đội kết chặt hơn, mọi người thân hơn và giữ liên lạc

đều với nhau. Trại trưởng Paul đã đưa ra những trò chơi thi đua thật táo bạo và hào hứng. Các đội phải thi cứu thương, thi chạy đua v.v..., ai nấy cứ như lên cơn sốt, cố gắng sao cho đội mình thắng.

Đi trại Về Với Non Sông thì các trại sinh được ngủ lều chứ không ngủ trong cabin như trại Tây Bắc và Về Nguồn. Nhờ đó không khí có vẻ “trại” hơn, trại sinh cũng chẳng ai muốn nằm trong lều. Cũng nhờ vậy mà ban quản trại dễ tập hợp trại sinh để sinh hoạt. Tuy nhiên phần

Gần đây nhất, nhân dịp Labor Day, Tí tui bay qua Louisville để dự trại Về Nguồn VIII với chủ đề Tản Viên. Vì muốn tranh thủ xem Kentucky có gì lạ nên Tí tui lấy chuyến bay lúc 1 A.M. và tới Kentucky lúc 11:30 A.M thứ Sáu, cả đêm ngồi trên máy bay rảnh rỗi mà chỉ ngủ được có 2 tiếng đồng hồ. Tới phi trường không thấy ai ra đón làm Tí tui làm Tí tui lo phát... sốt, đúng là ban tổ chức đem con bỏ chợ, Tí tui xách điện thoại gọi lung tung. Cả nửa tiếng sau mới có người trong BTC đến.



Một màn thử thách trong Trò Chơi Lớn, trại hè Về Với Non Sông VIII

ăn uống thì có vẻ khó khăn hơn vì đất trại Về Với Non Sông không có nhà bếp, không có lò nấu nướng, tủ lạnh, phòng ăn như Tây Bắc và Về Nguồn.

Kỳ trại VVNS VIII kết thúc trong tình thân giữa các trại sinh. Mọi người mặc áo lưu niệm trại hè và kéo nhau ra chụp những tấm ảnh kỷ niệm.

Tính ra Tí tui đã dự 8 kỳ trại Về Với Non Sông liên tiếp, có biết bao là kỷ niệm. Mỗi năm Tí tui thấy lại một số những khuôn mặt cũ, gặp thêm những khuôn mặt mới. Có một số không bao giờ thấy nữa, chắc họ đã đi xa, bận bịu, hoặc đã lấy vợ, lấy chồng, sinh con đẻ cháu, về hưu và... già yếu.

Chưa hết, tưởng đâu tới nơi sẽ được đi chơi tí xíu cho biết cái xứ Kentucky Fried Chicken, nào ngờ Tí tui bị ban tổ chức “đi” gần chết, nào là phụ đi mua đồ dựng trại, vác gỗ, dựng cột cờ, khiêng lương thực, khiêng bàn ghế, nói chung là BTC coi mình như... con cháu trong nhà, sai được cái gì thì sai. Vừa đói, vừa mệt, vừa... khủng hoảng tinh thần mà còn bị “dọa” đợi tới tối khuya mới có đồ ăn nên Tí tui lo hỏi đường tìm mua Hamburger ăn cho vững bụng. Thấy Tí tui tội tội nên có một người đẹp tên là Diễm Hồng tìm đâu được ổ bánh mì thịt tặng Tí tui làm “kỷ niệm” làm Tí tui xúc động quá trời đất, ơn này kiếp sau sẽ... trả Diễm Hồng ạ. Chưa hết, buổi tối hôm

đó Tí tui còn phải ra phi trường phụ đón trại sinh từ khắp mọi nơi đổ về. Cái xe Van to như vậy mà chật ém những người, Tí tui bị dồn phía sau chót với đám vali, tí nữa là bị ép... lòi ruột. Về Nguồn ơi là Về Nguồn, sao mà chơi anh em quá vậy?

Điều thích thú nhất là khi đến phi trường Tí tui cũng gặp nhiều người từ các tiểu bang khác về dự trại. BTC đưa đón rất chu đáo, đây là một điểm rất hay của BTC trại Về Nguồn. Có khoảng gần 300 trại sinh từ 17 tiểu bang về dự trại

làm việc thật ăn khớp, rất đáng phục.

Vào tối thứ Sáu, Tí tui gặp Nguyễn Hoàng Giang và Nguyễn Quang Định từ Cali (THSV Nam và Bắc California) qua dự trại. Giang và Định cũng đi trại Về Với Non Sông rất thường xuyên. Người nào cũng nghe tiếng trại Về Nguồn từ lâu và kỳ này mới bay qua tham dự được.

Trại Về Nguồn năm nay được tổ chức tại Camp Piomingo, Louisville, Kentucky từ ngày 29/8 đến ngày 1/9/97. Nhờ có địa điểm rộng rãi, tiện nghi cũng như thời gian

diễn một tiết mục về lịch sử Việt Nam, cũng tựa tựa như đêm lửa trại Về Với Non Sông VIII, với những tiết mục như “Trăm trứng trăm con”, “Hai Bà Trưng” v.v.... Vui nhất là lúc rước lửa, lão thân lửa cầm ngọn đuốc la hét, quơ tay chân lung tung cứ như là mắc... kinh phong. Rồi sau đó cả trại cùng nhau hát và nhảy lửa “Anh em ta, mau cố chặt cây khô vào đây đốt chung. Đêm khuya nghe, tiếng tí tách cây khô nổ vang giữa rừng...”, vui ơi là vui.

Sau đêm lửa trại, mọi người được mời tham gia một chương trình tựa tựa như MTV, bà con nhà ta la hét quá trời. Nhiều trại sinh đốt những lửa trại nho nhỏ và ngồi quây quần với nhau ca hát.

Điểm kém khuyết đáng kể là BTC đã không làm được cho mỗi trại sinh một cuốn sổ tay sinh hoạt như các trại Tây Bắc và Về Với Non Sông. Sổ tay sinh hoạt trại rất quan trọng vì nó giúp phần sinh hoạt được thành công hơn. BTC cũng quên chụp ảnh toàn trại để sau này gửi cho mỗi trại sinh có một tấm ảnh kỷ niệm. Trại hè Tây Bắc và Về Với Non Sông đều gửi cho trại sinh những tấm ảnh



Anh Trung, sáng lập viên Về Nguồn, đang chào đón các trại viên

năm nay. Có những người chỉ lái 2 tiếng đồng hồ là đến trại như các bạn từ Ohio, nhưng cũng có những bạn lái đến 16 tiếng đồng hồ từ Florida. BTC cũng có một lối tổ chức rất là ngộ như... E.T., rất hiếm thấy, có nghĩa là không có trại trưởng hoặc trại phó mà chỉ có các ban ráp vào nhau làm việc. Gần 70% nhân sự của BTC nằm ở các tiểu bang khác chứ không nằm ở Louisville, Kentucky. Nghe đâu BTC thường lên... “trời” (email) họp mỗi ngày, mỗi tuần để tổ chức trại thay vì gặp nhau hàng tuần, hàng tháng như BTC của các trại hè khác. Tối ngày tổ chức trại là mọi người từ các tiểu bang tự động ráp lại với nhau

tổ chức dài hơn các trại Tây Bắc và Về Với Non Sông nên trại sinh có nhiều chương trình để sinh hoạt hơn. Trại sinh được chia vào các làng, xã. Mỗi làng, xã đều có làng trưởng, xã trưởng, cờ xí v.v....

Sinh hoạt của Về Nguồn rất đa dạng phong phú. Một trong những phần đặc biệt của trại là mục “Thả Thơ” do Lộc Quy phụ trách. Mục này làm các xã nhà ta điên đầu khi thi đua với nhau. Mỗi bài thơ đưa ra đó đều thiếu một chữ, các xã phải chọn coi chữ nào điền vào cho đúng, cái khó là nhìn qua thì thấy gần như chữ nào cũng hợp để điền vào.

Vào tối thứ bảy, đêm lửa trại tuy ngắn nhưng cũng rất vui. Mỗi xã lên trình

chụp chung làm kỷ niệm.

Bên cạnh các trò chơi thi đua, Về Nguồn có một đêm văn nghệ rất vui nhộn. Một trong những tiết mục đặc biệt là màn “đấu giá” các chàng và nàng để gây quỹ cho về nguồn. Ai mà trả giá được cao thì được chàng hoặc nàng đấy... kem cho ăn. Dưới sự điều khiển rất linh hoạt của anh Bùi Hiếu Thảo, buổi đấu giá trở nên rất sôi nổi. Mỗi người bị đấu giá được bắt đầu từ... 25 cent, cứ thế mà bà con nhà ta lên giá liên tục. Chẳng hạn Ngọc Nga của vùng Louisville, Kentucky giá lúc đầu chỉ...đáng... 25 cent nhưng được “anh hùng... mặt lộ” Dzũng Đakao vùng Portland, Oregon bằng mọi giá đã

“beat” với giá 81 dollars để được người đẹp đút... kem cho ăn, sướng thì thôi.... Chẳng vì thế mà sau kỳ trại Dzũng Đakao mang biệt hiệu “chủ tiệm kem” và nghe nói sẽ về Portland mở “Tiệm Kem 81”.

Bên cạnh đó nhiều chàng trai dự trại Về Nguồn cũng “fall in love” với nhiều người đẹp trong BTC. Không để ý sao được khi gần như cô nào cũng dịu dàng, vui vẻ trại sinh. Sau đây là một trong những đoạn thơ được đọc trước cả trại gửi cho Khánh Loan, một người đẹp trong BTC:

*Khánh Loan thương,
Kể từ khi gặp Khánh Loan,
anh cảm thấy hồi hộp,
ngây ngất trước những nụ cười
dễ thương của Khánh Loan.
Anh ao ước được làm một người
nâng khăn, sửa visa cho Khánh Loan.
Không cần nói nhiều Khánh Loan
cũng đủ hiểu anh muốn nộp đơn xin làm rể cho Về Nguồn.
Rất mong Khánh Loan chấp nhận lời thỉnh cầu của người
từ phương xa này. Nếu Khánh Loan từ chối lời thỉnh cầu thì anh sẽ cắn lưỡi tự
chết để Ban Tổ Chức chịu.... trách nhiệm.
Thương Khánh Loan cho tới lúc cắn lưỡi...*

Ký tên

Người phương xa...

Đây chỉ là một trong những mẩu thơ tình tuyệt vời nhất trong hàng chục lá thư được gửi tới các người đẹp.

Bên cạnh những phần vui chơi rất sôi nổi, trại Về Nguồn cũng tổ chức một buổi hội thảo cho các bạn trẻ tiếp xúc và trao đổi với các bậc đàn anh về những kinh nghiệm trong cuộc sống. Hai anh Tâm Huy và Quang Vinh rất khéo léo trong buổi điều hành hội thảo.

Trong kỳ trại này, các trại sinh cũng có dịp nói chuyện trực tiếp với nhà văn Doãn Quốc Sĩ và các thân hào nhân sĩ khác về những tác phẩm, đề tài văn thơ.

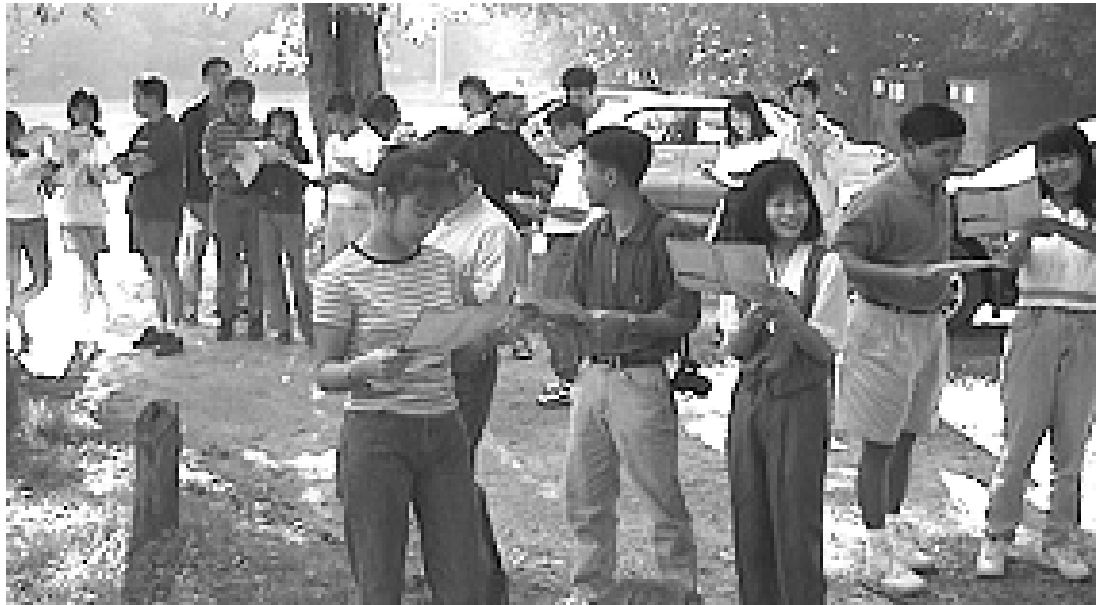
Trại Về Nguồn năm nay không có phần trò chơi lớn như nhiều trại khác nhưng thay vào đó là phần biểu diễn cổ nhạc, thả thơ, nấu ăn v.v... Phần nấu ăn

rất vui nhộn. Các xã được phát đồ ăn để tự nấu và bán. Mỗi trại sinh được phát 300 đồng tiền... giả để mua đồ ăn thiết. Hầu hết các xã bán đồ ăn không kịp, không khí rất vui nhộn.

Các bạn trong BTC như anh Tùng,

gây bao nhiêu cảm tình sâu đậm, Tí tui học được rất nhiều điều hay ở mỗi trại cũng như có thêm thật nhiều người bạn thật dễ mến.

Trong những năm vừa qua Tí tui có dịp đi khá nhiều trại, trại hè Lửa Việt tại



What is Tan Vien? Wow, check out the list of games and activities

Kim Ngân, Khánh Loan, Tâm Huy, Ngọc Nga, Diễm Hồng, Hoàng Lan, Trọng Khải, Thảo, Vinh v.v... đã làm việc liên tục trước đó cũng như trong hai ngày trại, phân công các bạn này lại là từ các tiểu bang khác đến như Tí tui đã nói ở trên. Đặc biệt Ngọc Nga và Thảo là hai tay sinh hoạt xuất sắc trong các chương trình sinh hoạt. Một điểm son nổi bật nữa là các phụ huynh, thân hữu của trại Về Nguồn đã đến nấu ăn cho con em mình suốt mấy ngày trại.

Đối với những người về bằng máy bay, ban tổ chức cũng cử người đưa trại sinh ra phi trường, thật là chu đáo. Tại phi trường Louisville, chúng tôi chia tay nhau và hẹn năm sau gặp lại. Về đến nhà gần một tuần mà Tí tui vẫn còn nhớ đến Về Nguồn.

Mỗi kỳ trại có mỗi cái hay khác nhau. Từ kỳ trại “ấm ướt” và rất khó khăn nhưng tạo nên bao nhiêu tình thân của trại hè Tây Bắc, từ cái sôi nổi của trại hè Về Với Non Sông đem lại quyển luyện cho bao nhiêu trại sinh, từ cái rất tây và rất ta của trại hè Về Nguồn đã

Bắc Cali của bút nhóm Lửa Việt vào năm 92, trại Kết Thân của nhóm Thế Hệ tại Texas, trại Về Với Non Sông của THSV Nam Cali, trại Tây Bắc của các bạn trẻ vùng Tây Bắc Hoa Kỳ, trại Về Nguồn của nhóm Về Nguồn gần bên phía đông.

Nhờ đi khá nhiều nên Tí tui có dịp tiếp xúc với ban tổ chức của các kỳ trại. Họ là những người trẻ rất nhiệt tình, hăng hái trong những công tác công ích của cộng đồng. Họ là những sinh viên, cựu sinh viên, các bạn trẻ mới qua và có những tâm tư đưa tuổi trẻ hướng về nguồn cội. Bên cạnh họ lúc nào cũng có những bậc cha anh tiếp tay trong các công tác của họ. Rất nhiều người trong số họ mong muốn có một kỳ trại mỗi năm tập trung các bạn trẻ đang hoạt động từ khắp mọi miền về để cùng nhau học hỏi, trao đổi sinh hoạt, tham dự những khóa huấn luyện và cùng nhau tạo một đường hướng đồng nhất để tuổi trẻ Việt nam tại hải ngoại có thể đẩy mạnh những tiềm lực mạnh mẽ của mình trong các công tác cộng đồng và cho một quê hương Việt nam sau này. Kỳ trại mà

nhiều người ước mong được làm ấy sẽ tập trung vào học hỏi, trao đổi kinh nghiệm hơn là vui chơi. Những hoạt động trẻ hiện tại có rất nhiều nhưng thường

có tính cách rời rạc, địa phương. Với điều kiện thông tin siêu xa lộ internet hiện nay, việc kết lại vòng tay của tuổi trẻ từ khắp nơi sẽ dễ dàng hơn nhiều. Nếu làm

được thì kỳ trại lý tưởng ấy thì sẽ giúp trại sinh tập trung rất nhiều vào việc học hỏi và tìm cách áp dụng những gì học hỏi được để phục vụ cộng đồng, địa phương mình và cùng nhau dự bị chung cho những phương án lâu dài sau này.

— Anh Tí Tiêu Tụy ơi, “hurry” viết bài đi trại lệ lên, anh Vũ Hoàng Lân “lay-out” báo sắp xong rồi đó, lè lè lên....

— O.K., rán rán cho anh vài ngày đi... viết gấp quá khó viết lắm...

Những cái emai liên lạc hàng ngày giữa anh chị em trong Non Sông và Tí tui làm cho Tí tui có cảm giác vẫn còn đang tiếp tục làm việc với anh em tuy rằng mình đang ở một nơi khá xa.

— O.K., anh em ráng nán vài ngày để tui còn chạy hình các trại hè Tây Bắc và Về Nguồn cho kịp..., sẽ gửi bài về các trại hè xuống vào cuối tuần này...

Còn biết bao nhiêu điều nữa Tí tui muốn kể cho bạn nghe ở mỗi kỳ trại, mong rằng mỗi độc giả sẽ là mỗi trại sinh của các trại hè Tây Bắc, Về Với Non Sông, Về Nguồn trong những năm tới... ■



Wow, these girls know what they are doing? j/k

PHIẾU ĐỘC GIẢ ỦNG HỘ NON SÔNG

Tên Name

Địa Chỉ Address

Điện Thoại Phone

Điện Thư Email

Trong nước Mỹ (In U.S.) \$18.00 cho 1 năm (for 1 year)

Ngoài nước Mỹ (Outside U.S.) \$30.00 cho 1 năm (for 1 year)

Ủng hộ Donation.....

Chi phiếu xin đề (Check payable to): Non Song Magazine
 Và gửi về (and send to) NON SÔNG MAGAZINE
 12771 Western Ave., Suite H
 Garden Grove, CA 92841 * USA